

Bản tin

TIÊU ĐIỂM NGÀNH HÀNG

Phát hành ngày 02/08/2024



MỤC LỤC

Trang

NGÀNH NGÂN HÀNG	2
NGÀNH CHỨNG KHOÁN	7
NGÀNH BẢO HIỂM	7
NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP	10
NGÀNH XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG	11
NGÀNH THÉP	13
NGÀNH DẦU KHÍ	15
NGÀNH ĐIỆN	17
NGÀNH HÓA CHẤT	19
NGÀNH GỖ	23
NGÀNH CNTT VÀ VIỄN THÔNG	23
NGÀNH NHỰA	24
NGÀNH Ô TÔ	25
NGÀNH GIẢI TRÍ	26
NGÀNH HÀNG KHÔNG	26
NGÀNH CẢNG – VẬN TẢI BIỂN	28

NGÀNH NGÂN HÀNG

Tin tức ngành:

- ✓ **Ngân hàng tiếp tục giữ được mức tăng trưởng lợi nhuận ổn định.** Báo cáo tài chính từ 28 ngân hàng (NH), bao gồm 27 NH niêm yết và BaoViet Bank cho thấy, lợi nhuận ngành này tiếp tục tăng tốc. Cụ thể, tính riêng Q2/2024, lợi nhuận trước thuế những NH trên đã +23% svck, mang về 76.100 tỷ đồng. Lũy kế nửa đầu năm, lợi nhuận các NH trên tăng +16% svck, đạt 148.400 tỷ đồng. Vietcombank tiếp tục duy trì vị trí quán quân với lợi nhuận trước thuế đạt 20.835 tỷ đồng, +2% svck 2023. Ông lớn này đã lấy lại đà tăng trưởng trong Q2 sau khi ghi nhận 2 quý trước đó lợi nhuận giảm liên tiếp. Lợi nhuận 6 tháng đầu năm của Techcombank đạt 15.628 tỷ đồng, +39% svck. Tuy nhiên nếu tính riêng Q2, BIDV là NH có lãi cao hơn. MB vươn đứng vị trí thứ 4 trong bảng xếp hạng với lợi nhuận 13.428 tỷ đồng, +5% svck. MB đã lấy lại đà tăng trưởng sau khi báo lãi giảm trong Q1. Lợi nhuận trước thuế Q2 của NH này là 7.633 tỷ đồng, +23% svck. VietinBank tụt xuống vị trí thứ 5 với lợi nhuận 12.960 tỷ đồng trong nửa đầu năm, +3% svck.
- ✓ **TP. Hà Nội: 7 tháng tín dụng tăng 8,84%.** Đến cuối tháng 7, tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn TP. Hà Nội đạt 3,937 triệu tỷ đồng, +1,12% sv tháng trước và +8,84% sv thời điểm kết thúc 2023. Trong đó, dư nợ ngắn hạn đạt 1,682 triệu tỷ đồng, +1,38% và +11,76%; dư nợ trung hạn và dài hạn đạt 2,255 triệu tỷ đồng, +0,93% và +6,77%. Về huy động vốn, đến cuối tháng 7, tổng nguồn vốn huy động của các TCTD trên địa bàn ước tính đạt 5,436 triệu tỷ đồng, +1,45% sv tháng trước và +1,87% sv thời điểm kết thúc 2023. Trong đó, tiền gửi đạt 4,821 triệu tỷ đồng, +1,61% và +3,22%; phát hành giấy tờ có giá đạt 615.000 tỷ đồng, +0,18% và -7,6%. Tháng 7, NHNN tiếp tục khuyến khích các TCTD tiết giảm chi phí, thực hiện chính sách giảm LS cho vay để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận vốn tín dụng NH.
- ✓ **NHNN tính tăng vốn lên 10 nghìn tỷ đồng cho VAMC.** NHNN đã công bố phương án tăng vốn cho VAMC từ 5 nghìn tỷ đồng lên 10 nghìn tỷ đồng và đang nghiên cứu dự thảo sửa đổi Thông tư 19/2013/TT-NHNN về mua, bán, xử lý nợ xấu của công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc hơn – dấu hiệu tích cực cho tín dụng. Số liệu từ Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho thấy, đến cuối tháng 5/2024, nợ xấu nội bảng của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) là 833,3 nghìn tỷ đồng, tăng 10,8% so với cuối năm 2023. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng ở mức 4,94%, cao hơn mức 4,55% tại thời điểm cuối năm 2023. Trong khi đó, tỷ lệ nợ xấu gồm cả nợ tiềm ẩn và cơ cấu lại duy trì ở mức 6,9%.

Kết quả kinh doanh các ngân hàng niêm yết Q2/2024 (Tỷ đồng)

Ngân hàng	LNTT Q2/2023	LNTT Q2/2024	% YoY	LNTT 1H2023	LNTT 1H2024	% YoY
VCB	9,278	10,116	9.0%	20,499	20,835	1.6%
BID	6,951	8,159	17.4%	13,870	15,549	12.1%
TCB	5,649	7,827	38.5%	11,272	15,628	38.6%
MBB	6,223	7,633	22.7%	12,735	13,428	5.4%
CTG	6,550	6,750	3.0%	12,531	12,960	3.4%
ACB	4,832	5,598	15.8%	9,989	10,491	5.0%
VPB	2,613	4,483	71.6%	5,162	8,665	67.9%
HDB	2,742	4,137	50.9%	5,484	8,165	48.9%
LPB	880	3,032	244.4%	2,446	5,919	142.0%
SHB	2,464	2,843	15.4%	6,084	6,860	12.7%
STB	2,373	2,688	13.3%	4,755	5,342	12.3%
MSB	2,022	2,160	6.8%	3,548	3,690	4.0%
VIB	2,948	2,103	-28.7%	5,642	4,605	-18.4%
TPB	1,618	1,904	17.6%	3,383	3,733	10.3%
SSB	946	1,732	83.0%	2,016	3,239	60.6%
NAB	761	1,217	59.8%	1,525	2,217	45.4%
OCB	1,577	899	-43.0%	2,560	2,113	-17.5%
EIB	535	813	52.1%	1,405	1,474	4.9%
ABB	67	390	481.5%	679	582	-14.2%
KLB	200	338	69.0%	402	552	37.2%
VBB	172	337	96.5%	369	411	11.3%
VAB	285	332	16.6%	529	580	9.5%
BAB	139	203	46.3%	474	542	14.3%
PGB	134	151	12.9%	287	268	-6.9%
SGB	79	98	25.0%	183	166	-9.4%
BVB	14	83	486.4%	40	153	284.0%
NVB	8	49	503.8%	14	7	-47.3%
Tổng	62,059	76,076	22.6%	127,885	148,171	15.9%

Nguồn: BCTC các ngân hàng, ABS Research

Tin doanh nghiệp

- ✓ **Ông Hồ Hùng Anh và những người liên quan nắm tới gần 65% vốn chủ sở hữu của Techcombank.** Chủ tịch HĐQT Techcombank ông Hồ Hùng Anh, đang nắm giữ 39,3 triệu cổ phiếu, tương đương 1,116% vốn ngân hàng. Người có liên quan đến ông Hùng Anh cũng sở hữu hơn 661,4 triệu cổ phiếu, tỉ lệ 18,78%. Tổng tỉ lệ sở hữu của ông Hùng Anh và những người có liên quan là gần 19,9%. Vợ ông Hùng Anh là bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, cũng đang có hơn 174 triệu cổ phiếu TCB, tương đương gần 5% vốn điều lệ ngân hàng. Người có liên quan của bà Thủy sở hữu 980,5 triệu cổ phiếu, tương đương tỉ lệ 27,8%. Tổng tỉ lệ sở hữu của bà Thủy và nhóm cổ đông liên quan là 32,8%. Không chỉ vợ, còn có 3 người con ông Hùng Anh là ông Hồ Anh Minh (sở hữu 4,893% vốn), bà Hồ Thủy Anh (sở hữu 4,893% vốn) và bà Hồ Minh Anh (sở hữu 2,05% vốn).
- ✓ **Sacombank đạt 5.342 tỷ đồng lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2024.** Theo báo cáo tài chính vừa công bố, tính đến ngày 30/06/2024, tổng tài sản hợp nhất của Sacombank đạt hơn 717.000 tỷ đồng, tăng 6,4% so với đầu năm, trong đó tài sản có sinh lời tăng 11%. Quy mô huy động và cho vay tăng trưởng tích cực, cao hơn mức bình quân ngành. Cụ thể, tổng huy động đạt gần 642.000 tỷ đồng, tăng 11% so với đầu năm, trong đó 82% tiền gửi từ khách hàng cá nhân. Dư nợ tín dụng đạt gần 517.000 tỷ đồng, tăng 7% so với đầu năm và tăng nhẹ thị phần trên thị trường. Sacombank đồng thời tối ưu được cấu trúc nguồn vốn giúp tăng tính ổn định, giảm nhanh chi phí vốn, cải thiện NIM và tạo điều kiện tăng thu lãi thuần. Tổng thu nhập của Ngân hàng 6 tháng đạt hơn 14.000 tỷ đồng, trong đó gần 2.000 tỷ đồng thu ngoài lãi. Từ đó, Sacombank đã hoàn thành 50,4% kế hoạch lợi nhuận trước thuế, đạt 5.342 tỷ đồng, tăng hơn 12% so với cùng kỳ năm trước.
- ✓ **BVBank (BVB) chốt quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10%.** Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank, mã BVB - UPCoM) thông báo, ngày 16/8 sẽ chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành nhằm tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó, Ngân hàng sẽ phát hành thêm 50,2 triệu cổ phiếu với tỷ lệ 10%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 10 cổ phiếu phát hành mới. Vốn điều lệ hiện nay của BVBank là 5.016 tỷ đồng.

Sau đợt phát hành thêm, vốn điều lệ BVBank sẽ tăng thêm tối đa 502 tỷ đồng, lên mức 5.518 tỷ đồng.
 - Cùng với đó, BVBank được NHNN thông qua phương án phát hành gần 69 triệu cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 8:1 (tức cổ đông sở hữu 8 cổ phiếu được quyền mua 1 cổ phiếu mới), giá trị phát hành tương ứng theo mệnh giá gần 690 tỷ đồng.
 - Đồng thời, BVBank sẽ phát hành 20 triệu cổ phiếu cho người lao động (ESOP), giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền dự kiến huy động khoảng 200 tỷ đồng, số cổ phiếu mới bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm.Sau khi hoàn tất những phương án phát hành trên, vốn điều lệ của BVBank sẽ tăng từ 5.016 tỷ đồng lên 6.408 tỷ đồng. Thời gian thực hiện trong năm 2024 và quý 1-2/2025.
- ✓ **Vietcombank: Lợi nhuận nửa đầu năm đạt kỷ lục hơn 20.800 tỷ đồng, nợ xấu tăng mạnh.** Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank - Mã: VCB) vừa công bố báo cáo tài chính quý 2 với lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt hơn 10.116 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ 2023. Luỹ kết 6 tháng đầu năm, lợi nhuận hợp nhất trước thuế của Vietcombank đạt gần 20.835 tỷ đồng, tăng 1,6% so với cùng kỳ 2023. Với kết quả trên, Vietcombank tiếp tục đứng đầu toàn hệ thống ngân hàng về lợi nhuận quý 2 cũng như trong 6 tháng đầu năm. Đây cũng là mức lợi nhuận nửa đầu năm cao kỷ lục của nhà băng này. Trong nửa đầu năm, hầu hết nguồn thu chủ chốt của Vietcombank đều sụt giảm so với cùng kỳ 2023. Tính chung, tổng thu nhập hoạt động của Vietcombank trong 6 tháng đầu năm giảm 5,4% so với cùng kỳ 2023, về còn 34.032 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ cho vay khách hàng của Vietcombank đã tăng từ mức 0,98% hồi cuối năm 2023 lên 1,2%, song vẫn ở

mức thấp so với mặt bằng chung cả ngành. Nợ xấu tăng mạnh cũng khiến tỷ lệ bao phủ nợ xấu của Vietcombank giảm từ 230% về 212%.

- ✓ **MB đòi lại ngôi 'vua CASA' của Techcombank, dẫn đầu hệ thống về tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn.** Theo báo cáo tài chính hợp nhất của MB công bố hôm 30/7, tỷ lệ CASA của ngân hàng này dẫn đầu thị trường với xấp xỉ 38,83% nhờ nền tảng khách hàng lớn và giao dịch qua kênh số. Ngoài công bố chỉ số tiền gửi không kỳ hạn, kết thúc 6 tháng đầu năm 2024, toàn tập đoàn MB (MBGroup) cũng ghi nhận tăng trưởng tổng tài sản gần 5% so với năm 2023, đạt 988.605 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế tập đoàn đạt 13.428 tỷ đồng, tăng trưởng 5,4% so với cùng kỳ năm 2023, trong khi, lợi nhuận trước thuế riêng ngân hàng đạt 13.168 tỷ đồng, tăng 10,2% so với cùng kỳ 2023. Dư nợ cho vay khách hàng tăng trưởng 10,3% so với năm 2023.
- ✓ **VIB báo lãi giảm 18%, nợ xấu vượt 3,65%.** Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB - mã chứng khoán: VIB) vừa công bố báo cáo tài chính quý 2 và kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024, ghi nhận lợi nhuận giảm đáng kể. Cụ thể, lợi nhuận sau thuế trong quý 2 đạt 1.683 tỷ đồng, giảm 28,6% so với cùng kỳ năm trước. Tổng lợi nhuận sau thuế trong nửa đầu năm giảm 18,4%, đạt 3.684 tỷ đồng. Nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm này là do hoạt động kinh doanh cốt lõi suy giảm và ngân hàng phải gia tăng trích lập dự phòng rủi ro tín dụng.
 - **Thu nhập từ lãi giảm 17% trong khi dư nợ cho vay khách hàng đến cuối quý II/2024 tăng 4,7%**, lên 278.906 tỷ đồng, với nợ ngắn hạn chiếm khoảng 46% tổng dư nợ cho vay.
 - Về chất lượng nợ vay, nợ xấu tăng mạnh với tổng nợ xấu nhóm 3, 4, 5 lên tới 10.200 tỷ đồng, tăng 21,7% so với đầu kỳ. Riêng nợ nhóm 5 (nhóm có khả năng mất vốn) tăng 91%, lên 4.205 tỷ đồng. **Tỷ lệ nợ xấu tăng từ 3,14% đầu năm lên 3,65%**. Ngân hàng đã phải trích lập dự phòng rủi ro tín dụng hơn 2.075 tỷ đồng, 35,7% so với cùng kỳ.
- ✓ **VietinBank (CTG) báo lãi 10.400 tỷ đồng, tổng nợ xấu tăng đột biến đến 48%.** Báo cáo ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 2/2024 đạt 6.749 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước. Tổng lợi nhuận sau thuế trong 6 tháng đầu năm đạt 10.412 tỷ đồng, tăng trưởng 3,4%.
 - Về hoạt động kinh doanh, thu nhập lãi thuần trong nửa đầu năm đạt 30.513 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ trong khi tổng tiền gửi khách hàng đến ngày 30/6/2024 đạt hơn 1,466 triệu tỷ đồng, tăng 3,96% so với đầu năm
 - Tổng nợ xấu (nhóm 3, 4, 5) tăng đột biến 48,4%, lên 24.645 tỷ đồng. Trong đó, nợ nhóm 4 (nợ nghi ngờ) tăng 2,85 lần, lên 13.456 tỷ đồng; nợ có khả năng mất vốn giảm 17% xuống còn 7.845 tỷ đồng; và nợ dưới tiêu chuẩn tăng 33% lên 3.344 tỷ đồng. Kết quả, tỷ lệ nợ xấu của VietinBank đã tăng từ 1,12% đầu năm lên 1,56%. VietinBank đã trích lập dự phòng rủi ro tín dụng 15.865 tỷ đồng, tăng 20,2% so với cùng kỳ.
 - Hoạt động kinh doanh ngoại hối là điểm sáng, mang về hơn 2.530 tỷ đồng lãi thuần, tăng 7,7% so với cùng kỳ.
 - Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ đạt 3.664 tỷ đồng, giảm hơn 100 tỷ đồng so với cùng kỳ, và lãi thuần từ hoạt động khác đạt 1.865 tỷ đồng, giảm 33,3% so với cùng kỳ.
 - Hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư không thuận lợi, VietinBank báo lỗ gần 140 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm ngoái vẫn lãi gần 17 tỷ đồng.
- ✓ **ABB: Ngân hàng đầu tiên tăng trưởng tín dụng âm, nợ xấu vọt lên 3,55%.** 6 tháng đầu năm 2024, Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank, UPCoM: ABB) ghi nhận nguồn thu chính sụt giảm 7% về còn 1.454 tỷ đồng. Các nguồn thu ngoài lãi tăng

giảm không đồng nhất, trong đó lãi thuần từ hoạt động dịch vụ giảm mạnh nhất tới 35% về mức 189 tỷ đồng; Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh cũng giảm 15% về gần 6 tỷ đồng; Thậm chí mua bán chứng khoán đầu tư âm lỗ gần 61 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ vẫn lãi 172 tỷ đồng. Chỉ riêng lãi thuần từ kinh doanh ngoại hối tăng 18% lên 557 tỷ và hoạt động khác tăng 47% khi đạt 104 tỷ đồng. Kỳ này, ABBank cắt giảm 6% chi phí hoạt động về 1.029 tỷ đồng và giảm 21% dự phòng rủi ro tín dụng về gần 640 tỷ đồng.

Dù vậy, lợi nhuận sau thuế của ABBank vẫn đi lùi 14% so cùng kỳ, khi đạt 465 tỷ đồng. Tổng tài sản có của ABBank giảm hơn 6% so đầu năm, về mức 152.145 tỷ đồng. Trong đó cho vay khách hàng tăng trưởng âm 7,2% về mức 91.037 tỷ đồng. Tương tự, tiền gửi khách hàng cũng giảm 15% về mức 85.515 tỷ đồng.

Về chất lượng nợ cho vay, tổng nợ xấu của ABBank ở mức 3.227 tỷ đồng, tăng 13% so đầu năm. Trong đó nợ có khả năng mất vốn tăng mạnh nhất tới 34% khi chiếm 1.392 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu của ABBank tăng mạnh từ 2,91% của đầu kỳ lên 3,55%.

- ✓ **BIDV (BID) báo lãi 6 tháng đạt 12.450 tỷ đồng, nợ xấu tăng mạnh 28%.** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV – mã chứng khoán BID) công bố báo cáo tài chính quý II/2024 và kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024, trong đó ghi nhận lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 12.450 tỷ đồng, tăng trưởng 12% so với cùng kỳ.
 - Thu nhập lãi thuần trong kỳ đạt 28.379 tỷ đồng, tăng 3,26% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự giảm 12,6% về mức 67.493 tỷ đồng, còn chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự giảm sâu hơn, đến 21,3%, còn hơn 49.677 tỷ đồng. Đáng chú ý, thu nhập lãi giảm 12,6% trong khi dư nợ cho vay khách hàng đến cuối quý II đạt 1,84 triệu tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ.
 - Tổng lãi từ hoạt động dịch vụ đạt 3.632 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh ngoại hối khởi sắc giúp BIDV thu về khoản lãi 3.191 tỷ đồng, tăng đột biến hơn gấp đôi cùng kỳ so với số lãi 1.457 tỷ đồng đạt được nửa đầu năm ngoái. Trong khi đó các hoạt động khác mang về số lãi 1.531 tỷ đồng, giảm sút 24% so với cùng kỳ. BIDV dành 260.698 tỷ đồng vào kinh doanh và đầu tư chứng khoán, mang về 221 tỷ đồng lợi nhuận, gấp 7,7 lần cùng kỳ
 - Nợ xấu tăng mạnh khi nợ nhóm 5 - nợ có khả năng mất vốn – tăng đột biến 17% lên mức 15.292 tỷ đồng; nợ nhóm 4, nợ nghi ngờ, cũng tăng đến 13,7%, lên mức 6.281 tỷ đồng. Tổng nợ xấu đạt 28.686 tỷ đồng, tăng 28,2% so với cùng kỳ. Tỷ lệ nợ xấu tăng mạnh từ 1,25% đầu năm, lên mức 1,52%.
- ✓ **TPBank báo lãi hơn 3.700 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm.** Theo báo cáo tài chính quý 2/2024 vừa được công bố, lợi nhuận riêng lẻ trước thuế của TPBank ước đạt 3.733 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước. Kết thúc quý 2, tổng thu nhập hoạt động riêng lẻ của nhà băng đạt hơn 8,900 tỷ đồng, bật tăng gần 18% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, thu nhập lãi thuần vẫn đóng góp lớn nhất khi chiếm gần 75%, đạt hơn 6,660 tỷ đồng, tăng khoảng 21.9% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) quý II của TPBank tiếp tục giảm về khoảng 34%, tương đương giảm 12% so với cùng kỳ năm trước.
- ✓ **HDBank lãi hơn 8.000 tỷ đồng. Ngân hàng HDBank đạt lợi nhuận trước thuế 8.165 tỷ đồng, tăng 48% so với cùng kỳ nhờ thực hiện chiến lược phát triển bền vững.** Tính đến 30/6, HDBank ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 13% so với đầu năm. Tổng tài sản vượt 624.000 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ năm ngoái. Quy mô huy động vốn đạt trên 552.000 tỷ đồng. Tiền gửi từ kênh ngân hàng số đạt gần 40.000 tỷ đồng, cao gấp 5 lần cùng kỳ. Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất, bao gồm tài chính tiêu dùng theo quy định tại Thông tư 11 của Ngân hàng Nhà nước, chỉ 1,59% thấp nhất trong nhóm các NHTM. Hệ số CAR theo Basel II đạt 13.9%

- ✓ **Eximbank mới thực hiện được hơn 28% mục tiêu lợi nhuận cả năm.** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank – mã chứng khoán: EIB) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 2/2024 với thu nhập lãi thuần đạt 1.511 tỷ đồng, tăng 38,1% so với cùng kỳ. Ngược lại, các khoản thu ngoài lãi hầu hết đều ghi nhận sụt giảm. Trong đó, lãi từ hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm 33,4%, về mức 123 tỷ đồng. Đáng chú ý, hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư lỗ 4,9 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi 4,4 tỷ đồng. Lãi từ hoạt động dịch vụ gần như không biến động so với cùng kỳ, đạt 124,6 tỷ đồng trong quý 2/2024. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 24,1% lên mức 220,6 tỷ đồng. Kết quả, Eximbank báo lãi trước thuế đạt 813,2 tỷ đồng và lãi sau thuế đạt 642,8 tỷ đồng, đồng loạt tăng 52,1% so với quý 2/2023. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, Eximbank thu về 2.869 tỷ đồng thu nhập lãi thuần, tăng 23,1% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế cũng tăng 4,9%, lên mức 1.474 tỷ đồng.
- ✓ **NCB báo lãi quý II gấp 6 lần cùng kỳ, huy động khách hàng đạt hơn 88.600 tỷ đồng.** Ngày 27/7, Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB, mã: NVB) công bố kết quả kinh doanh quý II/2024, theo đó, NCB báo lãi trước thuế gấp 6 lần cùng kỳ, đạt 49 tỷ đồng. Thu nhập lãi thuần NCB đạt 273 tỷ đồng, tăng hơn 60 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023. Hoạt động kinh doanh ngoại hối lãi 29 tỷ đồng và 44 tỷ đồng thu nhập từ hoạt động khác. Lũy kế 6 tháng đầu năm, tổng thu nhập hoạt động đạt hơn 720 tỷ đồng, tăng 18,1% so với cùng kỳ. Trong đó, lãi từ hoạt động dịch vụ đạt hơn 49,6 tỷ đồng, gấp 4 lần so với nửa đầu năm ngoái; hoạt động kinh doanh chứng khoán tiếp tục là điểm sáng, khi ghi nhận mức lãi hơn 122,2 tỷ đồng. Tính đến ngày 30/6, tổng tài sản của NCB đạt 103.312 tỷ đồng, tăng 7,3% so với đầu năm, hoàn thành 74% kế hoạch cả năm. Dư cho vay khách hàng đạt 64.198 tỷ đồng, tăng trưởng 16%, hoàn thành 98% kế hoạch cả năm.
- ✓ **LPB:** [Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 2/2024 - LPB](#)

NGÀNH CHỨNG KHOÁN

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ Hội đồng quản trị **CTCP Chứng khoán FPT (FPTS – HOSE: FTS)** vừa thông qua kế hoạch kinh doanh quý 3/2024. Trong đó, tổng doanh thu hoạt động và doanh thu tài chính 231 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 120 tỷ đồng. Kế hoạch lợi nhuận quý 3/2024 của FPTS thấp hơn 17% so với thực hiện quý 2/2024 và giảm 43% so với cùng kỳ năm 2023 (211 tỷ đồng). Trong quý 2 vừa qua, FPTS ghi nhận 305 tỷ đồng doanh thu hoạt động, tăng 17% so với quý 2/2023, trong đó lãi từ các khoản cho vay và phải thu đạt gần 145 tỷ đồng, tăng 30%; doanh thu môi giới chứng khoán gần 78 tỷ đồng, giảm 1%; lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) hơn 60 tỷ đồng, tăng 18%. Lợi nhuận sau thuế của FTS đạt hơn 160 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ, chủ yếu đến từ mảng tự doanh. Lợi nhuận sau thuế lũy kế 6 tháng đầu năm đạt trên 327 tỷ đồng, tăng 49% so với nửa đầu năm 2023.

NGÀNH BẢO HIỂM

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (PJICO - Mã: PGI)** vừa công bố báo cáo tài chính quý 2 với lợi nhuận trước thuế quý đạt 111,6 tỷ đồng, giảm 6,7% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế là 89,5 tỷ đồng, giảm 6,9%. Lũy kế 6 tháng đầu năm, lợi nhuận trước thuế ở mức 196,2 tỷ đồng, tăng 4,3%, thực hiện 68% kế hoạch cả năm. Năm 2024, PJICO đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 288,8 tỷ đồng. Như vậy, qua nửa đầu năm, công ty đã thực hiện được 68% kế hoạch.
- Trong quý II, doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 1.121 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu phí nhận tái bảo hiểm đạt 82 tỷ đồng, tăng 37%.

- Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm của PJICO tăng 14,6% so với cùng kỳ, đạt 900,4 tỷ đồng.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 22,4% so với cùng kỳ lên gần 42 tỷ đồng

NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN DÂN CƯ, THƯƠNG MẠI

Tin tức ngành:

- ✓ **TP. HCM chưa áp dụng bảng giá đất điều chỉnh.** Tại cuộc họp về tình hình kinh tế xã hội của TPHCM vào chiều 1/8, ông Võ Văn Hoan, Phó chủ tịch UBND TPHCM cho biết, hiện nay người dân và dư luận rất quan tâm đến bảng giá đất mới. Thông tin này tác động đến nhiều đối tượng nên cần bàn thảo, xem xét kỹ. Trong khi đó, ông Nguyễn Toàn Thắng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM cho biết, trong số các nội dung triển khai Luật Đất đai năm 2024, UBND cấp tỉnh được xem xét, sử dụng bảng giá đất cũ hoặc điều chỉnh bảng giá đất. Theo đó, TPHCM có chủ trương điều chỉnh bảng giá đất. Việc điều chỉnh bảng giá đất gồm 7 bước. Hiện tại, Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM đã hoàn thành 6 bước, toàn bộ dữ liệu của đơn vị tư vấn thu thập trên toàn địa bàn đã được cân chỉnh lại và chuyển cho tổ giúp việc của HĐND TPHCM xem xét, thẩm định. Trước đó, Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM công bố dự thảo quyết định điều chỉnh quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16/1/2020 của UBND TPHCM về bảng giá đất trên địa bàn. Ông Nguyễn Toàn Thắng cũng cho biết Bảng giá đất mới sẽ được xây dựng và áp dụng từ ngày 1/1/2026. Bảng giá điều chỉnh hiện nay là điều chỉnh giá cũ, cập nhật giá đất giao dịch hiện hành, giá bồi thường đã được phê duyệt, giá cụ thể của thị trường để đảm bảo không gây thất thoát trong bối cảnh bảng giá cũ quá thấp”.
- ✓ **HoREA kiến nghị TPHCM chưa nên áp dụng bảng giá đất mới.** Sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM (Sở TN&MT) lấy ý kiến về việc điều chỉnh bảng giá đất, Hiệp hội Bất động sản thành phố Hồ Chí Minh (HoREA) cho rằng chưa nên ban hành, áp dụng từ ngày 01/08/2024 mà nên tập trung xây dựng bảng giá đất lần đầu và áp dụng từ ngày 01/01/2026 với nguyên nhân do (i) để thực hiện bảng giá đất hiện tại, UBND TP.HCM đã ban hành quyết định ngày 21/12/2023 về quy định về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn thành phố; (ii) Sở TN&MT có quan ngại là bảng giá đất ban hành theo Quyết định trước đây không có quy định hệ số điều chỉnh giá đất nhưng Hiệp hội nhận thấy Luật Đất đai 2013 đã quy định trong thời gian thực hiện bảng giá đất, khi thị trường có biến động thì UBND cấp tỉnh điều chỉnh bảng giá đất cho phù hợp. Nhìn chung, HoREA cho rằng việc ban hành dự thảo bảng giá đất mới là chưa thật cần thiết tại thời điểm hiện nay, bởi lẽ TPHCM đã có đầy đủ các quy định về bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất. Ngoài ra, đánh giá về tác động của dự thảo, HoREA cho rằng dự thảo này có lợi cho người dân có đất bị thu hồi sẽ được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thỏa đáng hơn, với số tiền được bồi thường sẽ cao hơn trước đây. Tiếp đó là nguồn thu ngân sách nhà nước từ đất sẽ tăng thêm trong thời gian tới so với giai đoạn 2005-2022 thì nguồn thu từ đất chỉ chiếm 13.16% tổng thu ngân sách nội địa. Ngoài ra, giá đất trong bảng giá đất của dự thảo không tác động đến việc định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của các dự án bất động sản, nhà ở thương mại vì các dự án này không áp dụng bảng giá đất, mà chủ yếu là áp dụng phương pháp thặng dư để định giá đất theo quy định của Luật Đất đai 2024 nên không làm tăng chi phí nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của các dự án. Dù vậy, dự thảo bảng giá đất sẽ có tác động đến chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng do người sử dụng đất sẽ có xu thế đòi bồi thường cao hơn trước đây.
- ✓ **Nửa năm qua, TP.HCM không có dự án nhà ở nào đủ điều kiện mở bán.** Sáu tháng đầu năm nay, trên địa bàn TP.HCM không có bất kỳ dự án nhà ở thương mại và nhà ở xã hội nào đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai. UBND TP.HCM vừa có báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình thị trường bất động sản trên địa bàn TP trong quý 2/2024. Về tổng quan, UBND TP.HCM đánh giá thị trường bất động sản đã bước qua thời kỳ khó khăn, khi các chính sách phát huy được hiệu quả, lãi suất cho vay giảm, khả năng tiếp cận nguồn vốn của người dân và doanh nghiệp tăng lên. Trong quý vừa qua, tại TP.HCM

có 8 dự án nhà ở với tổng mức đầu tư 7.687 tỷ đồng được chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư. Trong đó, có 6 dự án được UBND TP Thủ Đức chấp thuận. Về nhà ở thương mại, cả quý 2/2024, TP.HCM có 2 dự án hoàn thành với tổng số 1.222 căn hộ chung cư. 28 dự án khác vẫn đang triển khai. Không có dự án nhà ở thương mại nào đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai. Đối với nhà ở xã hội (NỞXH) và nhà ở công nhân, trong quý 2/2024, TP.HCM cấp phép xây dựng cho 1 dự án. Có 1 dự án hoàn thành với quy mô 368 căn hộ và 4 dự án khác đang triển khai với tổng số 3.050 căn hộ. 6 tháng đầu năm, TP.HCM có 9 dự án nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư, 1 dự án được cấp phép xây dựng và 28 dự án đang triển khai. Hai dự án NỞXH hoàn thành, cung ứng 610 căn hộ. 6 tháng cuối năm, UBND TP.HCM dự báo thị trường sẽ tiếp đà hồi phục nhưng diễn biến chậm, chưa có đột phá. Giá cả có thể tăng nhẹ ở một số phân khúc nhưng sẽ không có biến động mạnh. Phân khúc căn hộ chung cư vẫn tiềm năng nhất do nguồn cung tăng chậm và nhu cầu cao.

Tin tức doanh nghiệp

- ✓ **DXG: Doanh thu bán bất động sản tăng 66% trong quý 2.** Tập đoàn Đất Xanh (DXG) vừa công bố kết quả kinh doanh quý 2/2024 với các số liệu tích cực hơn so với dự báo trước đây của ban lãnh đạo tập đoàn, trong đó doanh thu thuần đạt 1.126 tỷ đồng, tăng 58% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp trong kỳ tăng tới 86%, đạt 539 tỷ đồng. Xét về cơ cấu, doanh thu từ bán căn hộ và đất nền chiếm 66,9% tổng doanh thu quý 2/2024 của Tập đoàn Đất Xanh, đạt 754 tỷ đồng, tăng 66% so với cùng kỳ năm trước. Theo sau là doanh thu dịch vụ môi giới (chiếm 25,5%) đạt 287 tỷ đồng, tăng 34%; doanh thu từ dịch vụ quản lý, cho thuê và bất động sản đầu tư (chiếm 5,8%), đạt 65,5 tỷ đồng, tăng 70%; doanh thu từ hợp đồng xây dựng và khác (chiếm 1,7%), đạt 19,7 tỷ đồng, tăng 296%. Tuy nhiên, doanh thu tài chính của Tập đoàn Đất Xanh lại giảm tới 99%, còn 4,5 tỷ đồng, chủ yếu là do tập đoàn này không còn nhận được khoản lãi gán 316 tỷ đồng từ thanh lý đầu tư như trong quý 2/2023. Kết quả, Tập đoàn Đất Xanh ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 2/2024 đạt 94 tỷ đồng, giảm 40% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu của Tập đoàn Đất Xanh đạt 2.191 tỷ đồng, gấp đôi so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế gấp hơn 4 lần, đạt 171 tỷ đồng. Qua đó, hoàn thành 56% kế hoạch doanh thu và 76% kế hoạch lợi nhuận cả năm. Ngoài ra, trong diễn biến khác, 1.727 thửa đất thuộc dự án Gem Sky World với diện tích 92ha, nằm ngay cạnh sân bay Long Thành đã được Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai thông báo đủ điều kiện chuyển nhượng.
- ✓ **KDH: tài sản dở dang tại 8 dự án lên đến 850 triệu USD.** CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (KDH) đã công bố BCTC hợp nhất quý 2/2024 với doanh thu thuần gần 645 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ. Trong đó doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản đạt hơn 633 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, KDH đạt gần 980 tỷ đồng doanh thu thuần và 342 tỷ đồng lãi ròng – giảm 24% so với cùng kỳ (nguyên nhân do lãi ròng quý 1 giảm mạnh 69%). Với kết quả này, Công ty đã thực hiện được 26% kế hoạch doanh thu và 58% kế hoạch lợi nhuận năm. Tính đến 30/6/2024, tổng tài sản Công ty tăng lên hơn 28.400 tỷ đồng. Trong đó, giá trị tài sản dở dang ghi nhận tại 8 dự án chiếm 76% tổng tài sản, tương đương trên 21.450 tỷ đồng (850 triệu USD) - tăng 14% so với đầu năm và tăng gần 5% so với cuối tháng 3. Các dự án của KDH gồm một số dự án lớn như (i) Khang Phúc - Khu dân cư Tân Tạo (The Privia, Bình Tân) là dự án có giá trị dở dang lớn nhất với gần 6.560 tỷ (tăng 200 tỷ); (ii) dự án Bình Trưng - Bình Trưng Đông (The Clarita, quận 2 cũ) hơn 4.170 tỷ - tăng hơn 1.000 tỷ; (iii) dự án Đoàn Nguyên - Bình Trưng Đông (Emeria, quận 2 cũ) hơn 3.470 tỷ - tăng 90 tỷ; (iv) dự án Khang Phúc - Khu dân cư Bình Hưng 11A (The Solina, Bình Chánh) hơn 1.540 tỷ, tăng hơn 900 tỷ...
- ✓ **DIG: Dòng tiền kinh doanh lao dốc, lợi nhuận giảm mạnh.** Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp – DIG) vừa công bố báo cáo tài chính quý 2/2024 với nhiều điểm đáng chú ý. Cụ thể, doanh thu trong kỳ qua của DIC Corp đạt 821,2 tỷ đồng, tăng 408% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 19,7% lên 24,8%. Trong đó, lợi nhuận gộp tăng gần 540% so với cùng kỳ, lên 204 tỷ đồng. Doanh nghiệp cho biết kết quả khả quan chủ yếu nhờ hoạt động kinh doanh bất

động sản như chuyển nhượng căn hộ dự án CSJ, chuyển nhượng nhà xây thô dự án Đại Phước và Hậu Giang. Doanh thu từ dịch vụ biến động không đáng kể. Lũy kế 6 tháng đầu năm, DIC Corp báo cáo doanh thu hơn gấp đôi cùng kỳ đạt 822 tỷ đồng. Tuy nhiên do hụt thu từ hoạt động tài chính cũng như tăng mạnh chi phí hoạt động nên lợi nhuận sau thuế chỉ còn gần 4 tỷ đồng, giảm 95% so với 6T/2023. Xét về dòng tiền, trong nửa đầu năm 2024, dòng tiền kinh doanh chính của DIC Corp tiếp tục ghi nhận âm hơn 1.210 tỷ đồng, đột biến so với mức âm 108,4 tỷ đồng cùng kỳ. Ngoài ra, dòng tiền đầu tư âm 659 tỷ đồng và dòng tiền tài chính dương 1.162 tỷ đồng, chủ yếu tăng vay nợ để bù đắp thâm hụt dòng tiền kinh doanh.

NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP

Tin tức ngành:

- ✓ **Giải ngân vốn FDI 7 tháng tăng 8,4%.** Theo số liệu mới nhất từ Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tổng vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/7/2024, bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt hơn 18 tỷ USD, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 7 tháng năm 2024 ước đạt 12,55 tỷ USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 7 tháng trong 5 năm qua. Trong đó, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo có tổng vốn thực hiện cao nhất, đạt 9,98 tỷ USD, chiếm 79,5% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện trong 7 tháng; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,14 tỷ USD, chiếm 9,1%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt 481,1 triệu USD, chiếm 3,8%. Kết quả thu hút vốn FDI của Việt Nam báo hiệu xu hướng tích cực, đó là sự chuyển biến về chất lượng và hiệu quả. Tuy nhiên, kết quả này cũng đang đặt ra một số thách thức cho Việt Nam, đó là cạnh tranh thu hút FDI ngày càng khốc liệt.
- ✓ **Sẽ tiến tới xây dựng Luật riêng cho khu công nghiệp.** Phát biểu tại đối thoại: “Bất động sản công nghiệp: Cơ hội từ chính sách” do báo Đầu tư tổ chức, các chuyên gia cho biết đến tháng 7/2024 là tròn hai năm thực hiện Nghị định 35/2022/NĐ-CP (Nghị định 35) của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực thì vẫn còn một số vấn đề cần làm rõ, thậm chí nhiều vướng mắc phải tháo gỡ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tham mưu cho Chính phủ thông qua đề nghị xây dựng Luật Khu công nghiệp, khu kinh tế. Theo đó, tư tưởng xuyên suốt của Luật Khu công nghiệp, khu kinh tế là hiện thực hóa chủ trương, chính sách, quan điểm lớn của Đảng và Nhà nước liên quan đến phát triển kinh tế trong thời kỳ mới. Qua đó, tạo ra hành lang pháp lý - một đạo luật chung điều chỉnh tất cả hoạt động của khu công nghiệp, khu kinh tế, đồng thời khắc phục điểm yếu của Nghị định 35 hiện nay. “Luật kỳ vọng sẽ hạn chế được bất cập trong tổ chức thi hành quy định liên quan đến khu công nghiệp, khu kinh tế ở những văn bản quy phạm pháp luật khác nhau. Ngoài ra còn có thể khuyến khích sự phát triển và hiện thực hóa mô hình mới”

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **IDC thực hiện gần 70% kế hoạch lợi nhuận sau 6 tháng.** Nửa đầu năm, Tổng Công ty IDICO - CTCP (IDC) đạt doanh thu thuần gần 4.616 tỷ đồng và lãi ròng gần 1.128 tỷ đồng, lần lượt tăng 30% và 65% so với cùng kỳ năm trước, thực hiện được 56% và 69% kế hoạch năm. Quý 2/2024, doanh thu thuần đạt 2.148,5 tỷ đồng, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận gộp cũng giảm 9%, còn 810 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 584 tỷ đồng, giảm 12% so với cùng kỳ năm trước. Ban lãnh đạo Tổng Công ty IDICO cho biết, lợi nhuận trong quý 2/2024 suy giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do giảm doanh thu từ các hợp đồng cho thuê hạ tầng khu công nghiệp. Bóc tách dữ liệu 6T/2024 cho thấy, mảng cho thuê hạ tầng khu công nghiệp tiếp tục là trụ cột khi đóng góp 46% tổng doanh thu nửa đầu năm của Tổng Công ty IDICO, đạt 2.127 tỷ đồng, tăng 38,6% so với cùng kỳ năm trước. Trước đó, trong quý 1/2024, Tổng Công ty IDICO đã ký được loạt biên bản ghi

nhớ (MOU) cho thuê đối với 26 ha đất công nghiệp, chủ yếu tại Khu công nghiệp Hựu Thạnh (Long An) và Khu công nghiệp Quế Võ 2 (Bắc Ninh).

- ✓ **KBC: Lợi nhuận sụt giảm 87%, cầm lượng tiền mặt lớn.** Sau 6 tháng, Kinh Bắc (KBC) mới hoàn thành 5% mục tiêu lợi nhuận năm. Quý 2/2024, Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc - CTCP (HoSE: KBC) ghi nhận doanh thu 891,7 tỷ đồng (-62% svck) đến từ các hoạt động: cho thuê đất và cơ sở hạ tầng 531,5 tỷ đồng (-88% Svck); chuyển nhượng bất động sản 218,6 tỷ đồng (+635% svck); nước, điện, phí dịch vụ 202,5 tỷ đồng (+18% Svck). Giá vốn hàng bán tăng cao, khiến biên lợi nhuận gộp giảm xuống 52% so với mức 71% trong quý 2/2023. Hoạt động tài chính của Kinh Bắc được cải thiện, mang về khoản lãi ròng 53,9 tỷ đồng so với mức lỗ 17,7 tỷ đồng cùng kỳ. Sau khi trừ đi các chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, thuế... Kinh Bắc lãi sau thuế 267,9 tỷ đồng (-74% svck). Năm 2024, Kinh Bắc đặt mục tiêu doanh thu 9.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 4.000 tỷ đồng. Sau 6 tháng đầu năm, công ty mang về 1.044,1 tỷ đồng doanh thu (-77% svck) và 191,2 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế (-91% svck); lần lượt hoàn thành 12% và 5% kế hoạch đề ra. Tại thời điểm ngày 30/6, quy mô tài sản của Kinh Bắc là 40.903,9 tỷ đồng, tăng 7.469,7 tỷ đồng so với ngày đầu năm. Riêng lượng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng ngắn hạn tăng 6.070 tỷ đồng, lên 6.918,7 tỷ đồng. Điều này lý giải cho doanh thu hoạt động tài chính được cải thiện mạnh. Nguồn tiền đột biến trên khả năng đến từ khoản nhận đặt cọc 5.650 tỷ đồng của CTCP Du lịch Sài Gòn - Hàm Tân để đảm bảo việc ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ môi giới bất động sản tại dự án Khu đô thị và dịch vụ Trảng Cát. Thời gian nộp tiền trong quý I/2024 và thời gian hoàn trả lại vào ngày 20/9/2025.
- ✓ **BCM báo lãi tăng gần 1.250% trong quý 2.** Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp - CTCP (Becamex - HoSE: BCM) vừa công bố BCTC hợp nhất quý 2/2024 với doanh thu thuần đạt 1.161,8 tỷ đồng, giảm 9,8% so với cùng kỳ. Doanh thu hoạt động tài chính tăng gấp 13 lần, từ 10,3 tỷ lên 133,6 tỷ đồng. Về chi phí, giá vốn hàng bán ghi nhận 462,2 tỷ đồng, giảm hơn 17% so với cùng kỳ; chi phí tài chính tăng 105 tỷ đồng lên 374 tỷ; chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng 45,6% lên 548 tỷ đồng. Đáng chú ý, chi phí khác của Becamex trong kỳ giảm mạnh từ 103 tỷ xuống còn 2,5 tỷ đồng. Kết quả, BCM mang về 394,1 tỷ đồng lãi sau thuế, tăng 1.248% so với quý 2/2023 là 31,6 tỷ đồng. Theo giải trình, doanh nghiệp cho biết nguyên nhân chính lợi nhuận tăng mạnh là do lãi từ công ty liên doanh liên kết tăng 365 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần và lãi sau thuế của Becamex lần lượt là 1.973,5 tỷ và 513,4 tỷ đồng, tương ứng tăng 4,5% và 950% so với cùng kỳ. Như vậy, doanh nghiệp đã hoàn thành 22% kế hoạch doanh thu (9.000 tỷ đồng) và 21,8% mục tiêu lợi nhuận (2.350 tỷ đồng) trong năm 2024.

NGÀNH XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **DPG: Lãi ròng quý 2 tăng 33% nhưng dòng tiền tiếp tục âm.** CTCP Tập đoàn Đạt Phương (DPG) vừa công bố báo cáo tài chính quý 2/2024 với doanh thu thuần đạt 960 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, do giá vốn hàng bán tăng cao nên biên lợi nhuận gộp trong kỳ đã bị thu hẹp, giảm từ 15,7% còn 13,5%. Xét về cơ cấu, doanh thu hợp đồng xây dựng chiếm 87,2% tổng doanh thu quý 2/2024, đạt 837,6 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, doanh thu bán điện thương phẩm chiếm 12,03%, đạt 115 tỷ đồng, giảm 10%; còn lại hoạt động cung cấp dịch vụ và kinh doanh bất động sản đầu tư đóng góp kết quả không đáng kể. Sau khi trừ các chi phí phát sinh trong hoạt động kinh doanh, Tập đoàn Đạt Phương ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 2/2024 đạt 72,3 tỷ đồng, tăng 33% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu của Tập đoàn Đạt Phương đạt 1.386 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 150 tỷ đồng, lần lượt tăng 19,6% và 9% so với cùng kỳ năm trước. Qua đó, hoàn thành 30% kế hoạch doanh thu và 44% kế hoạch lợi nhuận cả năm nay. Mặc dù kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm tăng trưởng tích cực nhưng trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ, dòng

tiền kinh doanh của Tập đoàn Đạt Phương đang âm tới 562 tỷ đồng, so với cùng kỳ âm 260 tỷ đồng. Tính chung, dòng tiền thuần trong kỳ của tập đoàn này đang âm 249 tỷ đồng. Về vấn đề trên, ban lãnh đạo Tập đoàn Đạt Phương cho biết dòng tiền kinh doanh chỉ phản ánh tính chất thời điểm, vào cuối quý 2/2024, các dòng tiền của tập đoàn đang luân chuyển. Trong đó, dự báo thời điểm cuối năm khi kết thúc chu kỳ luân chuyển dòng tiền, dòng tiền của tập đoàn sẽ cải thiện đáng kể so với thời điểm cuối quý 2/2024. Trong một diễn biến có liên quan, Tập đoàn Đạt Phương vừa mới ký hợp đồng với Tập đoàn Công trình Quốc tế Vật liệu xây dựng Khải Thịnh (Trung Quốc) về việc cung cấp lắp đặt dây chuyền thiết bị cho nhà máy sản xuất kính hoa siêu trắng và các dịch vụ kỹ thuật kèm theo. Thương vụ có trị giá lên đến 45 triệu USD, tương đương 1.150 tỷ đồng.

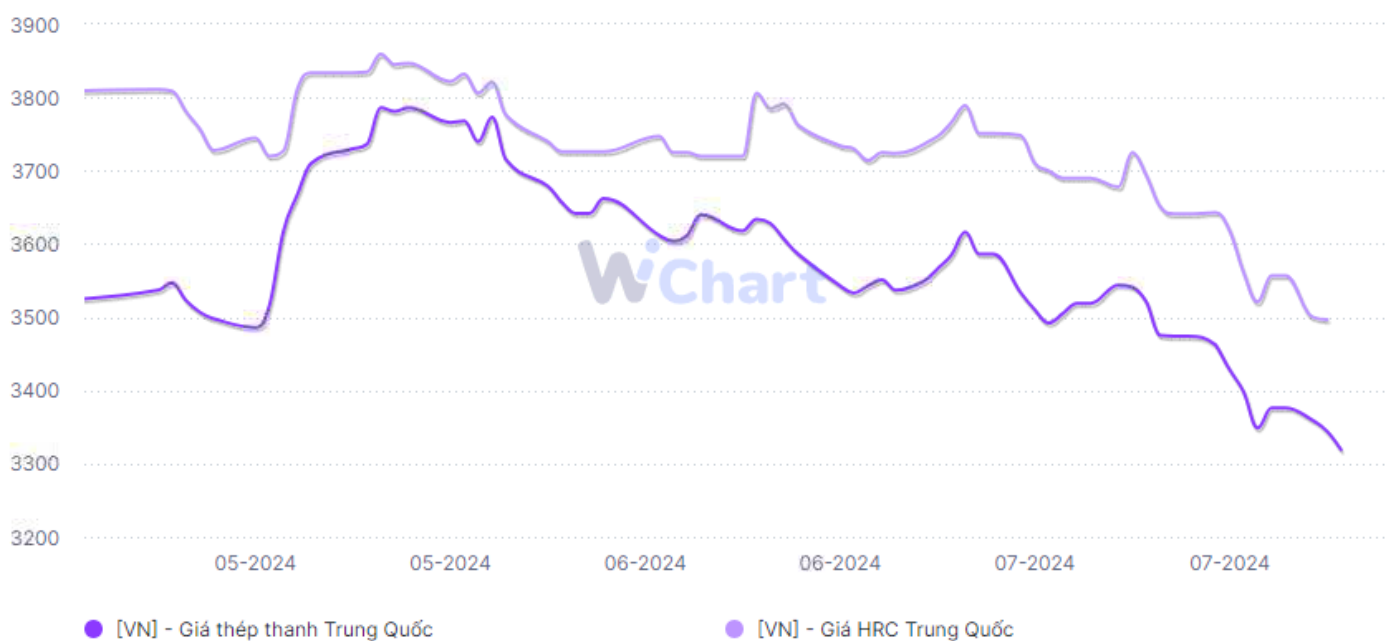
- ✓ **CTD: Lãi ròng tăng gấp 4 lần, lấy lại vị thế nhà thầu xây dựng lớn nhất.** Công ty Cổ phần Xây dựng Cotecons (CTD) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 4 niên độ tài chính 2023 - 2024 (từ ngày 1/7/2023 - 30/6/2024) với doanh thu thuần đạt 6.595 tỷ đồng, tăng 82% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là mức lợi nhuận cao nhất 18 quý trở lại đây của nhà thầu xây dựng này. Bóc tách dữ liệu cho thấy, doanh thu từ hợp đồng xây dựng tiếp tục đóng góp đáng kể vào tổng doanh thu quý 4 của Xây dựng Cotecons, đạt 6.583 tỷ đồng, tăng tới 83% so với cùng kỳ. Sau khi trừ các loại chi phí phát sinh trong hoạt động kinh doanh, Xây dựng Cotecons thu về 59 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng gần 97% so với cùng kỳ của niên độ trước. Tính chung cả niên độ tài chính 2023 - 2024, Xây dựng Cotecons ghi nhận doanh thu đạt 21.045 tỷ đồng, tăng 31% so với niên độ trước và đạt mức cao nhất 4 năm qua. Lợi nhuận sau thuế đạt 299 tỷ đồng, tăng 343% so với kết quả đạt được trong niên độ 2022 - 2023. Qua đó, hoàn thành 105% mục tiêu doanh thu và 104% mục tiêu lợi nhuận cả niên độ theo kế hoạch kinh doanh mới được công ty điều chỉnh hồi cuối tháng 4/2024. Đáng chú ý, về giá trị gói thầu, Xây dựng Cotecons đã ký mới được hơn 15.000 tỷ đồng lượng backlog mới trong 8 tháng đầu niên độ tài chính 2023 - 2024. Qua đó, dẫn cho thấy Xây dựng Cotecons đang dần trở lại vị thế dẫn đầu ngành như đã từng đạt được trong quá khứ, nhất là trong bối cảnh ngành xây dựng vẫn còn nhiều khó khăn khi thị trường bất động sản mới chỉ dần phục hồi từ mức nền thấp của năm 2023. Về triển vọng kinh doanh của Xây dựng Cotecons trong thời gian tới, một số tổ chức kỳ vọng doanh nghiệp xây dựng này có thể giành được các hợp đồng xây dựng khi các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam nhờ sở hữu lợi thế là doanh nghiệp quy mô đầu ngành, là số ít đơn vị áp dụng các tiêu chuẩn phát triển bền vững ESG và có khả năng thi công công trình đạt chứng chỉ LEED (chứng nhận cho các công trình xây dựng xanh).
- ✓ **FCN: Lãi trước thuế quý 2 tăng gấp 4 lần.** Quý 2/2024, doanh thu thuần hợp nhất của FCN đạt 816 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, do giá vốn không được cải thiện, lợi nhuận gộp giảm 30%, chỉ 88 tỷ đồng. Trong quý, doanh thu tài chính tăng 38%, đạt 7 tỷ đồng. FCN cũng tiết giảm được 48% chi phí tài chính (37 tỷ đồng) và khống chế chi phí bán hàng không đổi (đạt 5 tỷ đồng). Duy chỉ chi phí quản lý tăng 4%, đạt 52 tỷ đồng. Nhờ có thêm khoản lợi nhuận khác 4 tỷ đồng (chủ yếu nhờ thanh lý tài sản và thu tiền phạt), FCN đã khép lại quý 2/2024 với lợi nhuận trước thuế 5,6 tỷ đồng, tăng 4,3 lần; lợi nhuận sau thuế 0,72 tỷ đồng – cải thiện so với khoản lỗ 1,4 tỷ đồng của cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần của FCN đạt 1.427 tỷ đồng, tăng 11%; lợi nhuận gộp đạt 184 tỷ đồng, giảm 26%; biên lợi nhuận gộp đạt 12,9%; lợi nhuận sau thuế 1,3 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước. Tại ngày 30/6/2024, tổng tài sản của FCN đạt 8.517 tỷ đồng, giảm 0,7% so với đầu năm. Trong đó, các khoản phải thu chiếm 47%, đạt 4.013 tỷ đồng, tăng 7%. Hàng tồn kho chiếm 20,6%, đạt 1.756 tỷ đồng, tăng 4,5%. Nợ phải trả tại cùng thời điểm nêu trên đạt 5.177 tỷ đồng, giảm 0,8% so với đầu năm. Trong đó, nợ vay đạt 2.992 tỷ đồng, tăng 1,5%. Về dòng tiền, dòng tiền kinh doanh 6 tháng của FCN âm 319 tỷ đồng (cùng kỳ âm 102 tỷ đồng) do tăng các khoản phải thu, tăng hàng tồn kho và chi trả lãi vay

NGÀNH THÉP

Tin tức ngành:

- ✓ **Giá thép Trung Quốc tiếp tục xu hướng giảm trong tuần.** Giá thép giao tháng 9/2024 trên Sàn giao dịch Thượng Hải cuối tuần ghi nhận ở mức 3.000 nhân dân tệ/tấn. Giá quặng sắt kỳ hạn tại Sàn giao dịch hàng hóa Đại Liên (DCE) giảm do những người tham gia thị trường cân nhắc dữ liệu kinh tế yếu kém từ Trung Quốc, so với hy vọng về các biện pháp kích thích tiền tệ tiếp theo sau cuộc họp quan trọng của Bộ Chính trị, theo Reuters. Hợp đồng quặng sắt kỳ hạn tháng 9 trên Sàn DCE của Trung Quốc chốt phiên với giá thấp hơn 0,13% ở mức 768 nhân dân tệ/tấn (106,28 USD/tấn). Hoạt động sản xuất của Trung Quốc trong tháng 7 đã giảm tháng thứ 3 liên tiếp, trong khi hoạt động phi sản xuất tăng trưởng chậm hơn, cho thấy tình trạng bất ổn việc làm và nhu cầu trong nước chậm lại, đồng thời củng cố thêm mức độ đáng lo ngại của cuộc khủng hoảng kéo dài nhiều năm trong lĩnh vực bất động sản. Các thành phần sản xuất thép khác trên Sàn DCE cũng có sự biến động, trong đó than luyện cốc DJMcv1 tăng 0,03%, trong khi than cốc giảm khoảng 0,5%.

Diễn biến giá thép Trung Quốc (CNY/tấn)



Nguồn: WiChart, ABS Research

- ✓ **Giá thép nội địa tiếp tục đi ngang.** Nhu cầu thép HRC trong nước tăng cao trong thời gian qua. Hoạt động sản xuất tiêu thụ của các dòng thép hạ nguồn sử dụng nguyên liệu đầu vào HRC như tôn mạ, ống thép phục hồi mạnh trở lại khiến tổng nhu cầu HRC của sản xuất trong nước tăng 60% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt khoảng 7,4 triệu tấn. Theo số liệu của Hiệp hội Thép Việt Nam, bán hàng tôn mạ tăng 35% trong nửa đầu năm nay lên 2,7 triệu tấn. Ngoài ra, tiêu thụ thép cán nguội cũng ghi nhận mức tăng tương tự lên 1,2 triệu tấn. Tiêu thụ mạnh ở các mặt hàng này một phần do Chính phủ đẩy mạnh đầu tư công, tháo gỡ những khó khăn liên quan đến chính sách lĩnh vực bất động sản
- ✓ **Xuất khẩu thép sang EU tăng trưởng hai chữ số trong nửa đầu năm.** Trong nửa đầu năm nay, lượng thép Việt Nam xuất khẩu sang thị trường này đạt 1,6 triệu tấn tăng 21% so với cùng kỳ năm ngoái. Lượng thép xuất khẩu tăng trong các tháng đầu năm và giảm so với cùng kỳ trong quý 2. Trong tháng 6, lượng thép xuất khẩu sang thị trường EU đã giảm 24,4% so với cùng kỳ năm ngoái lên hơn 210.000 tấn. Giá bán trung bình trong tháng 6 tăng 6% so với tháng 5 đạt hơn 710 USD/tấn

nhưng giảm 11% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá bán thép trung bình trong nửa đầu năm nay thấp hơn khoảng 12% trong bối cảnh thị trường thép thế giới cũng gặp khó khăn, giá thép thế giới ghi nhận xu hướng giảm. Tại thị trường EU, thị phần thép của Việt Nam đứng thứ 7, đã tăng 13 bậc so với năm 2020, thời điểm hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA) có hiệu lực. Mặc dù hoạt động xuất khẩu thép sang thị trường EU tăng trưởng trong nửa đầu năm nay, nhiều doanh nghiệp đối mặt với nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại. Mới đây, Cục Phòng vệ Thương mại cho biết Ủy ban Châu Âu (EC) đã nhận được Hồ sơ đầy đủ hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cuộn cán nóng không hợp kim hoặc hợp kim nhập khẩu từ Việt Nam. Trong trường hợp khởi xướng điều tra vụ việc, EC sẽ gửi cho các bên liên quan các tài liệu gồm Đơn yêu cầu, Quyết định khởi xướng điều tra và Bản câu hỏi điều tra. Hiện tại Việt Nam chỉ có hai doanh nghiệp sản xuất thép HRC là Hoà Phát và Formosa với tổng công suất tối đa là hơn 8 triệu tấn.

Tin tức doanh nghiệp

- ✓ **HPG đạt 3.320 tỷ đồng lợi nhuận trong quý 2/2024.** Quý II/2024, Tập đoàn Hòa Phát (HPG) đạt doanh thu 39.936 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế là 3.320 tỷ đồng, tăng 1.872 tỷ đồng so với quý II/2023 (1.448 tỷ đồng). Lũy kế 6 tháng đầu năm, Hòa Phát ghi nhận 71.029 tỷ đồng doanh thu và 6.189 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, đóng góp 7.400 tỷ đồng cho Ngân sách Nhà nước. Trong quý II/2024, nhóm thép chiếm tỷ trọng lớn nhất với đóng góp 96% và 91% lần lượt cho doanh thu lợi nhuận sau thuế hợp nhất Tập đoàn. Nông nghiệp đứng thứ hai về doanh thu và lợi nhuận sau thuế với tỷ trọng lần lượt là 4% và 7%. Bất động sản đóng góp đứng thứ ba với 0,3% doanh thu và 2% lợi nhuận sau thuế. Sản lượng thép xây dựng quý II đạt 1,27 triệu tấn, tăng 33% so với quý trước (956 nghìn tấn), tiêu thụ thép cuộn cán nóng biến động ngược lại với mức giảm 10% từ 805 nghìn tấn xuống 724 nghìn tấn. Thị phần thép xây dựng trong nước vẫn duy trì vị thế dẫn đầu với 38%. Mảng container, Hòa Phát liên tục nhận được nhiều đơn hàng từ những đối tác uy tín hàng đầu Việt Nam và thế giới như Hapag-Lloyd - công ty vận tải container lớn nhất nước Đức và nằm trong Top 5 công ty vận tải container thế giới, Công ty CP Hàng hải VSICO (VSICO), Công ty SeaCube Container Leasing, Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An. Tập đoàn đang dồn lực triển khai xây dựng dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, quy mô 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng/năm. Hiện nay, tiến độ đạt 80% phân kỳ 1 và 50% của phân kỳ 2. Dự kiến cuối năm 2024 sẽ có những sản phẩm đầu tiên của phân kỳ 1 đưa ra thị trường. Khi hoàn thành dự án Dung Quất 2, năng lực sản xuất thép thô của Hòa Phát sẽ đạt trên 14 triệu tấn/năm, tương đương Top 30 doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới.
- ✓ **NKG: Xuất khẩu tăng tốc, lãi ròng nửa đầu năm cao gấp 5 lần.** Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (NKG) đã công bố kết quả kinh doanh quý 2/2024 với doanh thu thuần đạt 5.660 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước. Đồng thời, doanh thu tài chính trong kỳ tăng đột biến 124,5%, đạt 113,6 tỷ đồng. Sau khi trừ các khoản chi phí phát sinh trong hoạt động kinh doanh, Thép Nam Kim thu về 272 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 63% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm, Thép Nam Kim ghi nhận doanh thu đạt 10.952 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận sau thuế gấp gần 5 lần cùng kỳ, đạt 460 tỷ đồng. Qua đó, hoàn thành 110% kế hoạch lợi nhuận cả năm nay. Bóc tách dữ liệu cho thấy, doanh thu trong nửa đầu năm nay của Thép Nam Kim chủ yếu đến từ thị trường nước ngoài khi kênh xuất khẩu chiếm tới 68% tổng doanh thu, đạt gần 7.500 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2023. Trong khi đó, doanh thu từ thị trường nội địa giảm 16%, còn hơn 3.500 tỷ đồng. Hai thị trường trọng điểm của Thép Nam Kim là Bắc Mỹ và châu Âu đang bước vào chu kỳ nở rộ chính sách tiền tệ kể từ nửa cuối năm nay, thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ từ ngành bất động sản và xây dựng. Hồi đầu tháng 6 năm nay, Ngân hàng trung ương của Canada, Liên minh châu Âu, Thụy Sĩ và Thụy Điển đã thực hiện giảm lãi suất.

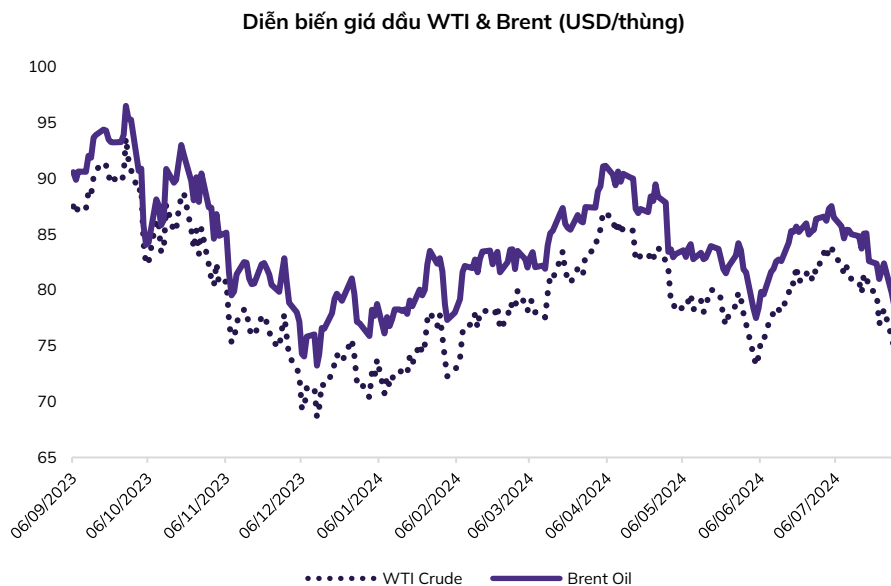
NGÀNH DẦU KHÍ

Tin tức ngành:

Giá dầu tăng trước bất ổn ở Trung Đông: Giá dầu tuần qua tăng trước tình hình Trung Đông bất ổn. Kết thúc phiên giao dịch 01/8, giá dầu Brent dừng ở 80,06 USD/thùng (+0,4% so với tuần trước) trong khi giá dầu WTI dừng ở 76,85 USD/thùng (+1,4%).

Thông tin chi phối giá dầu tuần qua:

- ✓ Giá dầu đã tăng vọt sau khi thủ lĩnh Hamas bị ám sát ở Tehran, làm dấy lên lo ngại rằng Trung Đông đang bấp bênh trên bờ vực của một cuộc chiến tranh khu vực.
- ✓ Tuy nhiên, giá dầu đã điều chỉnh trở lại do lo ngại suy thoái kinh tế. Theo đó, lĩnh vực sản xuất trong tháng 7 tại Mỹ đã thu hẹp tháng thứ 4 liên tiếp và số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng trong tuần trước, làm dấy lên lo ngại rằng nền kinh tế Mỹ có thể rơi vào suy thoái.



Nguồn: Investing.com, ABS Research

Giá xăng giảm lần thứ 4 liên tiếp: Sau điều chỉnh của liên Bộ Công Thương - Tài chính, giá xăng RON 95-III (loại phổ biến trên thị trường) giảm 280 đồng, xuống 22.600 đồng một lít. Còn E5 RON 92 ở mức 21,610 đồng một lít, giảm 290 đồng. Các mặt hàng dầu có giá mới 16.880-20.090 đồng một lít. So với cách đây 7 ngày, dầu diesel giảm 320 đồng, xuống 19.870 đồng một lít. Dầu hỏa rẻ hơn 230 đồng, mazut xuống 16.880 một kg. Như vậy, từ đầu năm đến nay, giá xăng có 16 lần tăng, 14 đợt giảm. Còn dầu tăng 14 lần, giảm 16 lần. Tính từ đầu năm, mỗi lít xăng RON 95 tăng 690 đồng, còn dầu diesel thêm 510 đồng.

Tin tức doanh nghiệp:

Ngành dầu khí – KQKD Q2/2024 trái chiều nhưng tựu chung là giảm svck:

- ✓ Bức tranh KQKD Q2/2024 ngành dầu khí trái chiều. Tổng LNST cổ đông Công ty mẹ nhóm này Q2/2024 và 6T/2024 lần lượt đạt 5.623 tỷ đồng (-4,6% svck) & 11.216 tỷ đồng (-10,1% svck).

- ✓ Xét những DN có quy mô lợi nhuận lớn trong ngành, một số DN có KQKD Q2/2024 đi ngược dòng chủ yếu là DN phân phối xăng dầu, khí đốt gồm: GAS, PLX, PGD, PGS, PGC, CNG & các DN có quy mô lợi nhuận nhỏ trong ngành phân phối xăng dầu, khí đốt... Trong khi đó, những DN lớn của ngành đa phần sụt giảm LNST như: BSR, PVS, PVD, OIL..
- ✓ Báo cáo KQKD Q2/2024 một số DN trong ngành:
 - **PVS:** Báo cáo KQKD Q2/2024 tại [đây](#).
 - **PVB:** Báo cáo KQKD Q2/2024 tại [đây](#).

LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 & 6T/2024 của các DN ngành dầu khí

STT	MÃ CK	Q2/2024	Q2/2023	% svck	6T/2024	6T/2023	% svck
1	GAS	3.321	3.156	5,2%	5.832	6.506	-10,4%
2	PLX	1.199	813.1	47,5%	2.272	1.433	58,6%
3	BSR	767,7	1.341	-42,8%	1.925	2.970	-35,2%
4	PVS	194,8	224,0	-13,0%	495	439	12,9%
5	OIL	78,8	154,6	-49,0%	312	409	-23,7%
6	PVD	135,8	163,6	-17,0%	296	229	29,1%
7	PGD	117,0	63,0	85,6%	154	174	-11,9%
8	PGS	33,6	26,9	25,2%	62	60	3,7%
9	PGC	33,5	28,0	19,6%	61	57	7,1%
10	POS	22,6	14,9	51,7%	53	21	148,2%
11	CNG	44,6	13,9	221,4%	46	37	24,8%
12	CCI	14,3	9,7	47,4%	26	10	152,4%
13	PVB	5,2	2,3	120,3%	26	(5)	N/A
14	PJC	6,8	3,2	112,8%	12	10	24,2%
15	SFC	6,0	14,3	-58,3%	11	18	-37,0%
16	PMG	6,9	(20,1)	N/A	10	(13)	N/A
17	PPY	3,4	1,8	87,6%	7	5	49,4%
18	DDG	1,7	(193,5)	N/A	7	(193)	N/A
19	POV	2,4	2,9	-14,7%	6	8	-25,3%
20	PPT	3,0	3,5	-14,2%	5	5	3,0%
21	TMC	2,3	1,2	86,4%	4	2	96,7%
22	PVG	1,2	0,9	43,1%	2	5	-49,6%
23	TDG	0,9	0,7	20,0%	2	2	16,3%
24	PVC	1,5	0,0	5598,7%	2	8	-80,1%
25	PTV	(0,7)	0,2	N/A	(2)	(0)	N/A
26	PEG	(18,3)	0,5	N/A	(18)	15	N/A
27	ASP	(18,9)	1,2	N/A	(26)	2	N/A
28	PSH	(343,8)	67,9	N/A	(368)	267	N/A
	Tổng	5.623	5.895	-4,6%	11.216	12.480	-10,1%

Nguồn: FiinPro, ABS Research

NGÀNH ĐIỆN

Tin tức doanh nghiệp:

✓ Nhóm nhiệt điện – KQKD Q2/2024 giảm svck:

- Đa phần các DN nhóm nhiệt điện (than & khí) đều có LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 kém khởi sắc, ngoại trừ POW đạt 400,7 tỷ đồng (+218,2% svck) & DTK đạt 265,7 tỷ đồng (+52,3% svck). Đối với POW, KQKD Q2/2024 khởi sắc nhờ sự đóng góp chính từ NMD Vũng Áng 1 khi NMD này đã tăng sản lượng điện tiêu thụ 58% svck lên 1.854 triệu kWh. Còn DTK thì có lợi thế các NMD than của DTK nằm gần mỏ than của TKV (TKV là Công ty mẹ đang nắm giữ 99,27% vốn cổ phần của DTK).
- Các DN điện khí có KQKD Q2/2024 âm đạm: NT2 có LNST đạt 122,2 tỷ đồng (-15,3% svck), BTP đạt 3,3 tỷ đồng (-87,9% svck). Nhìn chung, KQKD nhóm này kém tích cực do: 1) Sản lượng sụt giảm do giá không cạnh tranh như các loại hình điện khác; 2) Nguồn khí trong nước vẫn đang trên đà suy giảm.
- DN điện than cũng có KQKD Q2/2024 kém khởi sắc: HND có LNST đạt 276,5 tỷ đồng (-16,5% svck), QTP đạt 160,4 tỷ đồng (-35,4% svck), PPC đạt 93,8 tỷ đồng (-41,9% svck). Một số DN còn bị lỗ như PGV lỗ 293 tỷ đồng trong khi cùng kỳ năm trước lãi 1.088 tỷ đồng, NBP lỗ 0,5 tỷ đồng trong khi cùng kỳ năm trước lãi 21,1 tỷ đồng. Trong Q2/2024 và 6T/2024, nhóm điện than có lợi thế là: 1) Sản lượng tăng khi được tăng cường huy động do thủy điện gặp khó khăn (ảnh hưởng bởi hiện tượng thời tiết El Nino); 2) Giá bán điện than Q2/2024 cũng tăng bình quân 4-7% QoQ tùy nhà máy. Nhưng, KQKD Q2/2024 nhóm này lại vẫn tụt lùi do: 1) Giá bán điện than Q2/2024 vẫn thấp hơn svck; 2) Đa phần các NMD than đều hoạt động lâu năm nên suất tiêu hao nhiệt cao, ảnh hưởng tới công suất hoạt động; 3) Giá than đầu vào của một số nhà máy tăng làm giảm biên lợi nhuận.
- Lũy kế 6T/2024, nhóm điện than có KQKD tích cực phải kể đến HND (+26,3% svck), PPC (+24,8% svck), DTK (+5,7% svck), trong khi đó có DN lại đi lùi như QTP (-1,4% svck), PGV lỗ 947,6 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lãi 1.708 tỷ đồng). Nhóm điện khí nhìn chung KQKD 6T/2024 đi lùi như BTP (-69,7% svck), POW cũng có KQKD đi lùi khi LNST sụt giảm 19,8% svck về 666,7 tỷ đồng do ảnh hưởng bởi nhóm NMD khí của DN này sụt giảm (nhóm này chiếm tỷ trọng chủ đạo trong cơ cấu doanh thu của POW), mặc dù LNST cổ đông Công ty mẹ vẫn tăng nhẹ 2,8% svck lên 678,4 tỷ đồng. NT2 thì bị lỗ 36 tỷ đồng trong khi cùng kỳ năm trước lãi 378,1 tỷ đồng.
- Chúng tôi cho rằng nửa cuối năm, nhóm nhiệt điện sẽ kém khả quan do điều kiện thủy văn thuận lợi khi hiện tượng La Nina đã quay trở lại và thủy điện sẽ được ưu tiên huy động do giá cạnh tranh hơn điện than và điện khí.

✓ Nhóm thủy điện – bức tranh KQKD Q2/2024 kém tích cực:

- Đa phần DN thủy điện đều có KQKD Q2/2024 và nửa đầu năm sụt giảm mạnh svck.
- Một số DN hiếm hoi vẫn có KQKD Q2/2024 tăng trưởng như: BHA, SP2, TTA, XMP, CHP, GHC, HJS.
- Lũy kế 6T/2024, chỉ có 4 DN có LNST tăng trưởng svck: TTA, XMP, HJS, GSM.
- Nguyên nhân do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, tình hình thủy văn 6 tháng đầu năm 2024 không thuận lợi, lưu lượng nước về hồ chứa của các nhà máy sụt giảm hơn so với cùng kỳ, ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất điện. Bên cạnh đó, giá bán điện bình quân của các nhà máy thủy điện giảm 4-8% svck tùy từng nhà máy.

- Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng KQKD nửa cuối năm của nhóm thủy điện sẽ khả quan hơn do tình hình thủy văn được cải thiện khi hiện tượng La Nina đã sớm quay trở lại từ Q3/2024.

LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 & 6T/2024 của các DN ngành điện

STT	MÃ CK	Q2/2024	Q2/2023	% svck	6T/2024	6T/2023	% svck
Nhiệt điện							
1	POW	400,7	125,9	218,2%	678,4	659,9	2,8%
2	PGV	(293,0)	1.088	N/A	(947,6)	1.708	N/A
3	NT2	122,2	144,2	-15,3%	(36,0)	378,1	N/A
4	BTP	3,3	27,7	-87,9%	12,8	42,3	-69,7%
5	DTK	265,7	174,4	52,3%	492,6	466,2	5,7%
6	HND	276,5	331,3	-16,5%	431,2	341,4	26,3%
7	QTP	160,4	248,3	-35,4%	386,9	392,3	-1,4%
8	PPC	93,8	161,4	-41,9%	251,2	201,3	24,8%
9	NBP	(0,5)	21,1	N/A	1,5	16,2	-90,7%
Thủy điện							
1	REE	354,8	489,0	-27,4%	835,2	1.234	-32,3%
2	DNH	156,5	233,2	-32,9%	223,7	639,2	-65,0%
3	TMP	74,3	130,7	-43,1%	112,6	233,7	-51,8%
4	CHP	40,3	29,2	37,9%	71,4	137,0	-47,9%
5	VSH	67,2	261,8	-74,3%	68,9	738,5	-90,7%
6	GHC	32,2	30,5	5,5%	64,0	72,0	-11,0%
7	TBC	14,8	16,2	-8,8%	53,9	87,9	-38,7%
8	AVC	13,7	77,4	-82,4%	47,0	232,6	-79,8%
9	SBA	17,5	17,9	-2,3%	44,4	69,4	-36,0%
10	SJD	26,0	31,3	-16,9%	41,9	50,9	-17,6%
11	HJS	18,1	17,4	4,4%	31,5	25,4	24,1%
12	NTH	13,4	15,7	-14,8%	28,1	34,7	-19,1%
13	SHP	33,5	45,8	-26,9%	27,2	61,1	-55,5%
14	DRL	11,0	12,4	-11,4%	21,9	28,0	-21,7%
15	ISH	15,5	24,3	-36,1%	19,7	36,7	-46,5%
16	BHA	19,5	2,2	774,8%	18,0	(12,8)	N/A
17	SVH	3,2	5,9	-46,3%	13,6	14,9	-8,7%
18	PIC	1,1	4,0	-72,0%	12,4	25,4	-51,0%
19	S4A	(1,9)	18,4	N/A	11,0	40,5	-72,9%
20	XMP	4,1	2,6	58,9%	9,5	6,8	40,8%
21	SP2	15,0	6,7	124,6%	6,4	(5,0)	N/A
22	GSM	2,8	(5,3)	N/A	4,0	3,7	7,6%
23	BSA	2,8	4,4	-36,1%	3,2	14,8	-78,0%
24	SEB	30,8	40,7	-24,3%	70,8	95,4	-25,8%
25	QPH	16,2	18,6	-13,1%	33,7	35,9	-6,3%
26	TTA	63,8	30,0	112,8%	99,1	53,5	85,2%
27	SBH	(21,5)	29,0	N/A	(9,3)	61,2	N/A
28	HNA	(10,1)	(22,9)	N/A	(13,9)	46,8	N/A

STT	MÃ CK	Q2/2024	Q2/2023	% svck	6T/2024	6T/2023	% svck
Khác							
1	GEG	21,5	8,7	146,5%	111,1	73,0	52,3%
2	VPD	22,8	36,0	-36,6%	36,8	67,5	-45,4%
3	HTE	(2,0)	1,9	N/A	(3,3)	0,1	N/A
4	TTE	(3,8)	(11,0)	N/A	(1,3)	(7,8)	N/A
5	KHP	23,8	48,3	-50,8%	33,9	6,8	396,7%
6	ND2	36,5	18,9	93,4%	36,1	0,6	5.491,9%
7	VCP	33,9	2,4	1.337,0%	96,6	71,4	35,4%

Nguồn: FiinPro, ABS Research

NGÀNH HÓA CHẤT

Tin tức doanh nghiệp:

✓ Ngành phân bón – KQKD Q2/2024 “bội thu”:

- Hiện nay, đa phần các DN đã công bố KQKQ Q2/2024. Các DN ngành phân bón nhìn chung có một mùa “bội thu” trong Q2/2024 khi nhiều DN có KQKD tăng trưởng ấn tượng như: DDV có LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 đạt 64 tỷ đồng (+7.400% svck), BFC đạt 167,6 tỷ đồng (+218,1% svck), DPM đạt 230,6 tỷ đồng (+128,6% svck), LAS đạt 67,3 tỷ đồng (+108,2% svck), DCM đạt 568,5 tỷ đồng (+82,5% svck), NFC đạt 16,1 tỷ đồng (+52,6% svck), SFG đạt 7,9 tỷ đồng (trong khi cùng kỳ năm trước lỗ 8,2 tỷ đồng)....
- Nhưng bên cạnh đó, cũng có một số DN bị lỗ trong Q2/2024 như: DHB lỗ 137,4 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 350,3 tỷ đồng), QBS lỗ 42 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 2,2 tỷ đồng), SJF lỗ 4,4 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 3,3 tỷ đồng), PSW lỗ 0,8 tỷ đồng (trong khi cùng kỳ năm trước lãi 1,8 tỷ đồng). Có DN có KQKD đi lùi svck như VAF có LNST đạt 10,1 tỷ đồng (-4,1% svck).
- Lũy kế 6T/2024, đa phần các DN phân bón đều có KQKD tích cực như: DDV, BFC, LAS, DCM, DPM, NFC...
- Tựu chung lại, bức tranh KQKD Q2/2024 & 6T/2024 của ngành phân bón là tươi sáng, đa phần các DN lớn trong ngành đều có KQKD tích cực. Trên cơ sở các DN chúng tôi xem xét (như bảng ở dưới), tổng LNST cổ đông Công ty mẹ các DN này Q2/2024 & 6T/2024 lần lượt đạt 961,6 tỷ đồng (+465% svck) & 1.783 tỷ đồng (+187% svck). KQKD tích cực trên được hỗ trợ bởi sản lượng tiêu thụ tăng mạnh svck trong khi giá vốn lại sụt giảm svck.

LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 & 6T/2024 của các DN ngành phân bón

STT	MÃ CK	Q2/2024	Q2/2023	% svck	6T/2024	6T/2023	% svck
1	DCM	568,5	311,5	82,5%	914,5	540,2	69,3%
2	DPM	230,6	100,8	128,6%	494,8	361,0	37,1%
3	BFC	167,6	52,7	218,1%	232,5	31,2	645,6%
4	LAS	67,3	32,3	108,2%	119,8	65,5	82,8%
5	DDV	64,0	0,9	7.400,0%	90,4	1,0	8.957,7%
6	NFC	16,1	10,5	52,6%	26,5	18,7	41,9%
7	VAF	10,1	10,6	-4,1%	25,3	29,2	N/A
8	PCE	10,8	7,3	48,2%	17,3	12,6	37,5%
9	SFG	7,9	(8,2)	N/A	12,0	25,7	-53,4%

10	PSE	3,3	5,9	-44,0%	4,8	8,3	-41,8%
11	PSW	(0,8)	1,8	N/A	1,2	0,4	190,9%
12	SJF	(4,4)	(3,3)	N/A	(7,8)	(6,4)	N/A
13	QBS	(42,0)	(2,2)	N/A	(49,0)	13,3	N/A
14	DHB	(137,4)	(350,3)	N/A	(99,3)	(479,8)	N/A
	TỔNG	961,6	170,2	465%	1.783	620,8	187%

Nguồn: FiinPro, ABS Research

- Nhưng bên cạnh đó, cũng có một số DN bị lỗ trong Q2/2024 như: DHB lỗ 137,4 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 350,3 tỷ đồng), QBS lỗ 42 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 2,2 tỷ đồng), SJF lỗ 4,4 tỷ đồng (cùng kỳ năm trước lỗ 3,3 tỷ đồng), PSW lỗ 0,8 tỷ đồng (trong khi cùng kỳ năm trước lãi 1,8 tỷ đồng). Có DN có KQKD đi lùi svck như VAF có LNST đạt 10,1 tỷ đồng (-4,1% svck).
 - Lũy kế 6T/2024, đa phần các DN phân bón đều có KQKD tích cực như: DDV, BFC, LAS, DCM, DPM, NFC...
 - Tựu chung lại, bức tranh KQKD Q2/2024 & 6T/2024 của ngành phân bón là tươi sáng, đa phần các DN lớn trong ngành đều có KQKD tích cực. Trên cơ sở các DN chúng tôi xem xét (như bảng ở dưới), tổng LNST cổ đông Công ty mẹ các DN này Q2/2024 & 6T/2024 lần lượt đạt 961,6 tỷ đồng (+465% svck) & 1.783 tỷ đồng (+187% svck). KQKD tích cực trên được hỗ trợ bởi sản lượng tiêu thụ tăng mạnh svck trong khi giá vốn lại sụt giảm svck.
- ✓ **Ngành hóa chất khác – KQKD Q2/2024 trái chiều, nghiêng về chiều hướng giảm:**
- KQKD Q2/2024 & 6T/2024 của ngành này nhìn chung biến động trái chiều. Tổng LNST cổ đông Công ty mẹ của nhóm này Q2/2024 & 6T/2024 lần lượt đạt 1.085 tỷ đồng (-0,7% svck) & 1.952 tỷ đồng (-5,3% svck).
 - Xét những DN có quy mô lợi nhuận lớn nhất ngành, một số DN có KQKD Q2/2024 tăng trưởng dương như: DGC có LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 đạt 842,4 tỷ đồng (+0,2% svck), VFG đạt 81,5 tỷ đồng (+43,2% svck), CSV đạt 68,9 tỷ đồng (+37,7% svck)...
 - Những DN có KQKD Q2/2024 tụt lùi như: PAT đạt 55,7 tỷ đồng (-27,8% svck), HVT đạt 16,7 tỷ đồng (-2,2% svck)...
 - Tương tự, 6 tháng đầu năm 2024, các DN có KQKD tích cực phải kể đến VFG đạt 160,2 tỷ đồng LNST (+42,3% svck), CSV đạt 115,6 tỷ đồng (+2,5% svck), PMB đạt 9,4 tỷ đồng (+86,3% svck), DTT đạt 6,4 tỷ đồng (+97,8% svck)...
 - Xét về tốc độ tăng trưởng LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024, các DN có tốc độ tăng trưởng cao gồm: DTT (+85,9% svck), VNY (+79,3% svck), PMB (+63,4% svck), VFG (+43,2% svck), CSV (+37,7% svck). Ngược lại, các DN có tăng trưởng LNST cổ đông công ty mẹ âm gồm: HVT, PAT, VET, VPS, TSC...

LNST cổ đông Công ty mẹ Q2/2024 & 6T/2024 của các DN ngành hóa chất khác

STT	MÃ CK	Q2/2024	Q2/2023	% svck	6T/2024	6T/2023	% svck
1	DGC	842,4	840,7	0,2%	1.515	1.628	-6,9%
2	VFG	81,5	56,9	43,2%	160,2	112,6	42,3%
3	PAT	55,7	77,2	-27,8%	116,6	149,9	-22,3%
4	CSV	68,9	50,0	37,7%	115,6	112,7	2,5%
5	HVT	16,7	17,1	-2,2%	27,1	51,6	-47,4%
6	PMB	5,3	3,2	63,4%	9,4	5,0	86,3%
7	VET	6,5	11,4	-42,6%	8,3	14,6	-42,9%

8	DTT	3,6	1,9	85,9%	6,4	3,2	97,8%
9	CPC	4,8	4,8	1,3%	5,8	5,6	3,4%
10	VPS	0,8	2,0	-59,6%	2,1	2,1	1,0%
11	TSC	1,5	17,5	-91,6%	1,2	(2,8)	N/A
12	VNY	0,9	0,5	79,3%	1,1	1,1	2,5%
13	SPC	(3,7)	9,0	N/A	(16,5)	(21,6)	N/A
	Tổng	1.085	1.092	-0,7%	1.952	2.062	-5,3%

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Tin tức doanh nghiệp:

DCM: Báo cáo KQKD Q2/2024 tại [đây](#).

CSV: Báo cáo KQKD Q2/2024 tại [đây](#).

LAS: Báo cáo KQKD Q2/2024 tại [đây](#).

NGÀNH DỆT MAY

Tin tức doanh nghiệp:

Cập nhật KQKD Q2/2024

Mã CK	Quý 2/2024				6T/2024			
	DTT	%YOY	LNST MI	%YOY	DTT	%YOY	LNST MI	%YOY
MSH	1.333	-13,5%	92	7,3%	2.104	-3,5%	139	25,5%
TCM	847	18,5%	71	3.697,9%	1.781	11,9%	134	138%
GIL	145	-46,1%	5	181,1%	367	-13,9%	10	123%
VGT	4.127	6,1%	82	277,1%	8.084	-0,2%	118	1.080%
Tổng	6.452	0,58%	250	611,8%	12.334	0,3%	401	202,4%

Nguồn: Fiiitrade, ABS Research

- ✓ **MSH:** Lợi nhuận của CTCP May Sông hồng (MSH) ghi nhận tăng trưởng thấp nhất trong 4 doanh nghiệp trên. BCTC Q2/2024 cho thấy, doanh thu thuần của MSH đạt 1.333 tỷ đồng (-13,5% svck), LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 92 tỷ đồng (+7,3% svck). Đây là quý thứ 3 tăng trưởng liên tiếp của MSH sau 7 quý lỗ liên tục do sự suy yếu của ngành Dệt may nói chung trong năm 2022 và 2023. Kết quả ghi nhận doanh thu thuần giảm svck do một số đơn hàng xuất vào tháng 7 do đó không ghi nhận vào kết quả của Q2/2024. Bên cạnh đó, công ty ghi nhận tăng doanh thu tài chính lên mức 59,5 tỷ đồng (+20,9% svck) đi kèm sự sụt giảm từ chi phí BH&QLDN xuống 110,6 tỷ (-9,1% svck) khiến MSH đạt được kết quả tăng trưởng dương.
- ✓ **TCM:** CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (TCM) vừa công bố kết quả kinh doanh Q2/2024 với doanh thu thuần đạt gần 847 tỷ đồng (+18,5% svck), LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 71 tỷ đồng (+3.698% svck) cao nhất trong gần 2 năm qua. Kết quả này đạt được nhờ mức nền so sánh thấp của Q2/2023 khi đạt gần 2 tỷ đồng (mức thấp nhất kể từ Q4/2021) do nhu cầu yếu chung của toàn ngành Dệt may. Tốc độ tăng giá vốn chậm hơn doanh thu, dẫn tới biên LN gộp cải thiện từ mức 13,3% cùng kỳ lên 18%. LN gộp tăng mạnh +60% lên gần 153 tỷ đồng. Ngoài ra, lợi nhuận tăng mạnh cũng do chi phí tài chính của TCM giảm mạnh 75% svck, về mức 9,5 tỷ đồng, trong khi đó doanh thu hoạt động tài chính thu về gần 25 tỷ đồng, tăng 39% svck đến từ lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện. Lũy kế 6T 2024, TCM đạt 1.781 tỷ đồng doanh thu thuần (+12% svck), LNST đạt mức 134 tỷ đồng (+138% svck), lần lượt hoàn thành 48% mục tiêu doanh thu và 83% chỉ tiêu lợi nhuận của năm.
- ✓ **GIL:** KQKD Q2/2024 của GIL ghi nhận mức tăng trưởng tốt svck do mức nền thấp của năm 2023. Cụ thể, doanh thu thuần đạt 145 tỷ đồng (-46,1% svck), LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 4,9 tỷ đồng (+181,1% svck). Tốc độ tăng của giá vốn hàng bán thấp hơn svck (chiếm 85% DTT so với mức 96% cùng kỳ) khiến biên LN gộp cải thiện 10,96 điểm phần trăm lên mức

14,5%. Ngoài ra, khoản thu nhập khác tăng đột biến lên 55 lần svck lên mức 24,8 tỷ đồng cũng khiến doanh nghiệp được hưởng lợi đáng kể. Trong cơ cấu doanh thu của GIL mới ghi nhận hoạt động từ mảng Khu công nghiệp đạt 4,18 tỷ đồng (chiếm 2,8% DTT), trong đó có 2 dự án KCN mới là KCN Phú Bài và KCN Vĩnh Long đang dần được hoàn thiện. Chúng tôi kỳ vọng đây sẽ là mảng lĩnh vực đem thêm lợi nhuận cho GIL trong tương lai.

- ✓ **VGT:** BCTC Q2/2024 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam (VGT) công bố doanh thu thuần đạt 4.127 tỷ đồng (+6,1% svck), LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 82 tỷ đồng (+277% svck). Lũy kế 6 tháng đầu năm, VGT đạt 8.084 tỷ đồng doanh thu, giảm nhẹ -0,2% svck tuy nhiên LNST tăng vọt 1.080% svck lên mức 118 tỷ đồng. Giá vốn hàng bán giảm nhẹ -1,4% khiến biên LN gộp cải thiện lên mức 11,6% so với mức 4,85% cùng kỳ. Yếu tố dẫn đến kết quả tích cực do ngành dệt may đã có dấu hiệu phục hồi trong 6 tháng đầu năm 2024, lượng đơn hàng tăng lên mặc dù yêu cầu của khách hàng khắt khe đi kèm ngành sợi gặp nhiều khó khăn khi giá bông biến động khó lường, nhu cầu thấp.

NGÀNH GỖ

Tin tức ngành:

- ✓ **Xuất khẩu gỗ lấy lại đà tăng trưởng, doanh nghiệp chọn hướng đi mới**
 - ✓ Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, trong 6 tháng đầu năm 2024, Hoa Kỳ là thị trường nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam nhiều nhất với 4,1 tỷ USD, tăng 24,5% so với cùng kỳ. Trong khi tổng giá trị xuất khẩu toàn ngành là 7,5 tỷ USD (nếu tính cả lâm sản ngoài gỗ là gần 8 tỷ USD), tăng 23,1% so với cùng kỳ. Như vậy Mỹ đang chiếm gần 54% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm gỗ và sản phẩm gỗ từ Việt Nam. Từ đầu năm đến nay, mặt hàng xuất khẩu này vào Mỹ có sự tăng trưởng dẫn theo các tháng với nhiều tín hiệu tích cực, đặc biệt là 3 tháng cuối năm khi thị trường nhà ở của Mỹ hoàn thiện và có nhu cầu sửa chữa, giúp nước ta hướng đến đạt kỷ lục 17,5 tỷ USD giá trị xuất khẩu toàn ngành. Ngoài các thị trường truyền thống là Mỹ và Trung Quốc thì các thị trường mới như Ấn Độ, Trung Đông... cũng có dấu hiệu tích cực. Cụ thể, Trung Quốc đạt 1,05 tỷ USD, tăng 49,3%. Hay Canada đạt 113,3 nghìn USD tăng 23,9%; Ấn Độ đạt 73,6 nghìn USD tăng 94,2%...
 - ✓ Bộ Công Thương cho biết ngày 17/7, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã hủy bỏ toàn bộ vụ việc điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp với gỗ nhập khẩu từ Việt Nam.
 - ✓ Cho đến thời điểm này, chế biến và xuất khẩu gỗ của Việt Nam đã khởi sắc trở lại nhưng vẫn còn nhiều điều cần thay đổi để thích ứng với thị trường khi gỗ là ngành có giá trị xuất khẩu cao và tăng nhanh trong những năm gần đây. Tuy nhiên, giá trị gia tăng của ngành này lại chưa cao bởi doanh nghiệp trong nước chủ yếu là gia công. Do vậy, để sản xuất xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ có giá trị gia tăng cao hơn nữa thì các doanh nghiệp Việt Nam cần đầu tư công nghệ, chuyển đổi số nhằm hạn chế xuất dăm gỗ, gỗ tròn và nguyên liệu mà thay vào đó là đẩy mạnh sang gia công các sản phẩm tinh đáp ứng nhu cầu thị trường.

NGÀNH CNTT VÀ VIỄN THÔNG

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **FPT dự chi 1.460 tỷ trả cổ tức đợt 1/2024, ESOP hơn 10,6 triệu cổ phiếu giá 10.000 đồng**
 - CTCP FPT (FPT) vừa thông qua phương án tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 với tỷ lệ 10% (tương ứng 1 cổ phiếu nhận về 1.000 đồng). Thời gian thanh toán dự kiến là quý 4/2024. Đồng thời, giao HĐQT quyết định thời điểm chốt danh sách cổ

đông và thời điểm chi trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền. Với hơn 1,46 triệu cổ phiếu đang lưu hành, FPT dự kiến bỏ ra hơn 1.460 tỷ đồng để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

- Ngoài ra, FPT công bố danh sách người lao động tham gia mua ESOP 2024 cho cán bộ công nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2023 là 226 người đăng ký mua 7.302.117 cổ phiếu và 7 cán bộ lãnh đạo cao cấp năm 2024 đăng ký mua 3.319.000 cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

Cập nhật KQKD Q2/2024

Mã CK	Quý 2/2024				6T/2024			
	DTT	%YOY	LNST MI	%YOY	DTT	%YOY	LNST MI	%YOY
VTP	4.945	1%	93	-4,6%	9.619	-0,7%	152	-12,5%
VGI	8.679	27%	828	157,6%	16.586	25%	2.124	299,7%
Tổng	13.623	16%	921	-168,7%	26.204	13,9%	2.275	-355,7%

Nguồn: Fiiitrade, ABS Research

- ✓ **VTP:** VTP công bố BCTC Q2/2024 với kết quả thực hiện giảm nhẹ svck. Cụ thể, doanh thu thuần và LNST Q2/2024 đạt lần lượt 4.945 tỷ đồng (+1% svck) và 93 tỷ đồng (-4,6% svck). Lũy kế 6 tháng đầu năm, công ty đạt 9.619 tỷ đồng doanh thu thuần và 152 tỷ đồng LNST, lần lượt giảm -0,7% và -12,5% svck. Trong cơ cấu doanh thu, mảng bán hàng thu hẹp -21,1% xuống còn 1.958 tỷ đồng, trong khi mảng cung cấp dịch vụ tăng +22,6% svck lên mốc 2.986,5 tỷ đồng. Như vậy công ty vẫn đang theo sát kế hoạch thu hẹp mảng bán hàng và chỉ tập trung vào mảng kinh doanh lõi là dịch vụ chuyển phát và logistics. Biên LN gộp của VTP giảm 0,15 điểm phần trăm xuống 4,65%. Ngoài ra, VTP ghi nhận các khoản nợ vay tăng 0,27 lần svck với tỷ lệ D/E lên mức 1,21 lần, chủ yếu do tăng vay nợ ngắn hạn đạt 1.888 tỷ đồng (+13% svck).
- ✓ **VGI:** Tổng CTCP Đầu tư Quốc tế Viettel ghi nhận 3 quý liên tiếp đạt mức tăng trưởng đáng kinh ngạc. Cụ thể, doanh thu thuần đạt 8.679 tỷ đồng (+27% svck), cao gấp gần 5 lần so với mức tăng trưởng viễn thông thế giới (6% theo GSMA) và cũng là quý có mức tăng trưởng doanh thu cao nhất từ trước đến nay của công ty. LNST cổ đông công ty mẹ đạt 828 tỷ đồng (+157,6% svck). Trong quý 2, cả 9 thị trường đều tăng trưởng cao tiêu biểu như Lumitel tại Burundi tăng 32%, Unitel tại Lào tăng 30%, Movitel tại Mozambique tăng 23%, Mytel tại Myanmar tăng 21%, Natcom tại Haiti tăng 18%, Telemor tại Đông Timor tăng 15%. Trong năm 2024, Tổng Công ty đặt mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hai con số, trong đó tăng trưởng viễn thông truyền thống > 10%, dịch vụ ngoài viễn thông tăng trưởng từ 20-30%. Như vậy với kết quả đạt được, VGI đã hoàn thành 51,5% kế hoạch doanh thu và 86,3% kế hoạch LNNT.

NGÀNH NHỰA

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **AAA – Kết quả kinh doanh Q2/2024 tăng mạnh do giá hạt nhựa ổn định**
 - Doanh thu quý 2 của CTCP Nhựa An Phát Xanh (HOSE: AAA) giảm nhẹ còn khoảng 2.8 ngàn tỷ đồng. Lợi nhuận ròng đạt gần 120 tỷ đồng, tăng 182% so với cùng kỳ, mặc dù chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lần lượt 46% và 29%. Kết quả kinh doanh từ các công ty liên doanh, liên kết cao hơn đã góp phần gia tăng lợi nhuận, mang về 20.5 tỷ đồng, tăng 475%. Ngoài ra, AAA còn ghi nhận lãi đột biến từ chênh lệch tỷ giá 68 tỷ đồng, gấp 6 lần cùng kỳ,

nhưng phát sinh chi phí chuyển nhượng vốn gần 30 tỷ đồng. Kết quả, LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 119,4 tỷ đồng (+182% svck).

- Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu giảm 10% còn 5.7 tỷ đồng, chủ yếu do sản lượng thương mại thấp hơn. LNST – MI đạt 254,1 tỷ đồng (+164% svck). Kết quả, Công ty đã thực hiện được 48% kế hoạch doanh thu và 67% kế hoạch lợi nhuận cho cả năm.
- Về cơ cấu tài sản, Công ty dự trữ lượng tiền mặt dồi dào với giá trị 3,9 tỷ đồng, chiếm 29% tổng tài sản. Phải thu về cho vay giảm từ 653 tỷ đồng còn 106 tỷ đồng.

✓ **TDP – Kết quả kinh doanh Q2/2024 tốt do giá hạt nhựa ổn định**

- CTCP Thuận Đức (HOSE: TDP) báo cáo doanh thu thuần quý 2 tăng trưởng tốt đạt 314,7 tỷ đồng (+40% svck, tuy nhiên giá vốn hàng bán tăng nhiều hơn 41%. Tăng trưởng lợi nhuận gộp được đóng góp phần lớn từ mặt hàng túi xách siêu thị trong quý II với tỷ lệ hơn 40%. Doanh thu hoạt động tài chính giảm còn 6,1 tỷ đồng (-31% svck). Các khoản chi phí bán hàng và chi phí quản lý tăng lần lượt là 14% và 12%. Kết quả, LNST của Cổ đông công ty mẹ quý 2 đạt 28 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh so với 3,8 tỷ đồng cùng kỳ (+493% svck). Giải thích cho kết quả này, Công ty công bố do doanh thu thị trường quốc tế được phục hồi mạnh và đóng góp phần lớn vào tăng trưởng lợi nhuận, cùng với đó là yếu tố lãi suất vay vốn giảm toàn thị trường.
- Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần đạt 2.197 tỷ đồng (+30% svck, LNST – MI đạt 46,9 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ. Theo đó, Công ty đã thực hiện được 57% kế hoạch doanh thu và 60% kế hoạch lợi nhuận sau thuế cho cả năm.

NGÀNH Ô TÔ VÀ PHỤ TÙNG

Tin tức ngành:

✓ **Tập đoàn lốp xe Trung Quốc Sllun dự kiến nâng vốn đầu tư lên 1.7 tỷ USD tại Việt Nam**

- Sáng 29/7, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang đã tiếp Chủ tịch Tập đoàn Sailun kiêm Chủ tịch Công ty TNHH Sailun Việt Nam, bà Lưu Yến Hoa. Tập đoàn Sailun thành lập năm 2002 tại Thanh Đảo, Trung Quốc. Hiện Sailun có 13,723 nhân viên toàn cầu, tổng tài sản đạt 26 tỷ nhân dân tệ và doanh thu hàng năm đạt 18 tỷ nhân dân tệ. Sản phẩm của Sailun hiện có mặt tại 180 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- Sailun đã đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất lốp xe tại Tây Ninh, Việt Nam, với tổng vốn đầu tư khoảng 1.5 tỷ USD. Nhà máy này là cơ sở sản xuất lớn nhất ở nước ngoài của Sailun, sử dụng 100% nguồn cao su tự nhiên của Việt Nam và tạo việc làm cho 7,000 nhân viên. Bên cạnh đó, Sailun đã thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) tại TP.HCM, đây là trung tâm R&D lớn nhất của Sailun ở nước ngoài. Bà Lưu Yến Hoa cảm ơn Chính phủ Việt Nam đã hỗ trợ Sailun đầu tư tại Việt Nam từ năm 2012 và cam kết sẽ tiếp tục đầu tư thêm 200 triệu USD trong thời gian tới.
- Phó Thủ tướng đánh giá cao Sailun là một trong những hãng sản xuất lốp xe hàng đầu thế giới, cũng như kết quả kinh doanh và phát triển nguồn nhân lực của Sailun Việt Nam. Ông đề nghị Sailun tiếp tục ứng dụng công nghệ tiên tiến, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng của tập đoàn, góp phần thúc đẩy phát triển xanh và bền vững tại Việt Nam. tại Việt Nam,

- Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang nhấn mạnh mối quan hệ Việt Nam - Trung Quốc đang phát triển tốt, tạo tiền đề để thúc đẩy hợp tác đầu tư. Tính đến tháng 7/2024, Trung Quốc có 4,750 dự án với tổng vốn đăng ký hơn 28.5 tỷ USD tại Việt Nam, trong đó Tây Ninh dẫn đầu với 104 dự án, tổng vốn hơn 4.8 tỷ USD.

NGÀNH GIẢI TRÍ

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **YEG – Kết quả kinh doanh Q2/2024 lợi nhuận trước thuế gấp 10 lần, định hướng xây dựng chương trình truyền hình với nội dung, chất lượng cao**
 - CTCP Tập đoàn Yeah1 (HOSE: YEG) vừa công bố báo cáo tài chính quý 2/2024, ghi nhận doanh thu đạt hơn 207 tỷ đồng, (+154% svck), lợi nhuận gộp đạt 16 tỷ đồng, gấp hơn 2,5 lần so với quý 2/2023. Doanh thu từ hoạt động tài chính cũng tăng hơn 2 lần lên 40 tỷ đồng, trong khi chi phí tài chính không thay đổi nhiều. Sau khi khấu trừ các chi phí, Yeah1 thu về gần 13 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, gấp 10 lần so với cùng kỳ năm ngoái, LNST-MI đạt 9,4 tỷ đồng (+62% svck)
 - Lũy kế 6 tháng đầu năm, Yeah1 đạt gần 281 tỷ đồng doanh thu, gấp đôi so với cùng kỳ và 27 tỷ đồng LNST-MI, tăng 170% so với năm trước. Công ty giải thích doanh thu tăng mạnh chủ yếu nhờ vào sự phát triển của mảng quảng cáo và tư vấn truyền thông, tăng 136%, đặc biệt là từ các show nổi bật như "Chị đẹp đạp gió rẽ sóng" và "Anh trai vượt ngàn chông gai". ieênHiện tại cơ cấu doanh thu chủ yếu tập trung vào 3 mảng kinh doanh gồm quảng cáo và tư vấn truyền thông, cung cấp dịch vụ và thương mại điện tử, cùng với mảng bản quyền nội dung, trong đó, mảng quảng cáo và tư vấn truyền thông đóng góp doanh thu cao nhất với 253 tỷ đồng, cao gấp 2.4 lần cùng kỳ.
 - Tổng tài sản tại Q2/2024 đạt 2005 tỷ đồng, tăng +7% so với đầu năm, trong đó chủ yếu là các khoản phải thu dài hạn đặc thù ngành quảng cáo, thu công nợ từ khách hàng thường mất tới 3 tháng do việc đo rating, lượt xem, đánh giá hiệu quả của chiến dịch quảng cáo.
 - Năm 2024, thị trường gameshow Việt Nam đang bước vào giai đoạn sôi động với sự gia tăng đầu tư từ các "ông lớn" trong ngành giải trí. Trong ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, bà Ngô Thị Vân Hạnh – CEO Yeah1 chia sẻ định hướng sản xuất chương trình truyền hình với mức đầu tư lớn, chất lượng cao, trở thành một trong những mảng kinh doanh chính. Kế hoạch doanh thu của công ty là 800-1000 tỷ đồng và LNST 65-105 tỷ đồng, tương ứng với hai kịch bản thận trọng và thuận lợi.

NGÀNH HÀNG KHÔNG

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **VJC – Kết quả kinh doanh Q2/2024 vượt 21% kế hoạch lợi nhuận 6 tháng**
 - Trong quý 2/2024, CTCP Hàng không Vietjet (HOSE: VJC) ghi nhận doanh thu vận tải hàng không đạt 16.223 giảm nhẹ so với số 16.605 tỷ đồng năm trước và lợi nhuận của Cổ đông công ty mẹ đạt 1.777 tỷ đồng so với 716 tỷ đồng năm trước. Lũy kế sáu tháng, doanh thu đạt 34.015 tỷ đồng (+31% svck) và lợi nhuận cổ đông công ty mẹ đạt 1.117 tỷ đồng so với 136 tỷ đồng cùng kỳ. Như vậy, công ty đã đạt được 52% kế hoạch doanh thu và vượt 21% so với kế hoạch lợi nhuận sau thuế 6 tháng. Kết quả kinh doanh tương ứng với sự phục hồi mạnh mẽ của ngành hàng không trong 6 tháng đầu năm. Trong giai đoạn này, Vietjet vận chuyển 13.1 triệu khách, khai thác 70,154 chuyến bay an toàn.

- Tính đến ngày 30/06/2024, tổng tài sản của Vietjet đạt trên 91.755 tỷ đồng. Chỉ số nợ vay/vốn chủ sở hữu chỉ ở mức 2 lần, thấp hơn nhiều so với mức thông thường 5 lần trên thế giới. Số dư tiền và tương đương tiền vào cuối quý 2 đạt hơn 4.100 tỷ đồng.
 - Mới đây, để nâng cao năng lực khai thác và mở rộng mạng bay toàn cầu, Vietjet và Tập đoàn Airbus đã ký hợp đồng đặt mua 20 máy bay thân rộng thế hệ mới A330neo (A330-900) trị giá 7,4 tỷ USD tại Triển lãm Hàng không Quốc tế Farnborough Airshow 2024.
- ✓ **HVN – Kết quả kinh doanh Q2/2024 lãi gần 1.000 tỷ đồng, tuy nhiên vẫn lỗ lũy kế 35.812 tỷ đồng**
- Tổng công ty Hàng không Việt Nam (HOSE: HVN) vừa công bố BCTC quý 2/2024 với doanh thu 24.858 tỷ đồng, tăng 20,4% so với cùng kỳ năm trước. Lãi gộp của doanh nghiệp đạt 2.713 tỷ đồng (+162% svck). Doanh thu hoạt động tài chính hơn 191 tỷ đồng, gần gấp đôi so với quý 2 năm ngoái, trong khi chi phí tài chính cũng tăng gấp đôi lên 1.429 tỷ đồng do lỗ tỷ giá. Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp đều giảm.
 - Đặc biệt, hãng hàng không này ghi nhận khoản lợi nhuận khác hơn 900 tỷ đồng nhờ được xóa nợ. Kết quả, lợi nhuận trước thuế đạt 1.146 tỷ đồng, so với lỗ gần 1.300 tỷ đồng cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 934 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ 1.415 tỷ đồng.
 - Lũy kế 6 tháng, Vietnam Airlines ghi nhận tổng doanh thu 53.126 tỷ đồng (+20% svck). Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 5.258 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ hơn 1.500 tỷ đồng. Tại thời điểm 30/6/2024, Vietnam Airlines vẫn còn lỗ lũy kế 35.812 tỷ đồng, khiến vốn chủ sở hữu âm 11.533 tỷ đồng. Nợ vay tài chính của doanh nghiệp ở mức hơn 23.300 tỷ đồng.
 - Về cơ cấu tài sản, trong tổng tài sản giá trị 57.8 tỷ đồng, trong đó tài sản cố định là 34.7 tỷ đồng (chiếm 53,6% tổng tài sản). Các khoản phải thu ngắn hạn là 7.646 tỷ đồng.
- ✓ **ACV – Kết quả kinh doanh Q2/2024 tăng trưởng ấn tượng, tuy nhiên nợ xấu tăng mạnh**
- Theo BCTC của ACV gần đây, trong quý 2/2024, doanh thu thuần của ACV ghi nhận sụt giảm nhẹ 2% so với năm trước, đạt 5.535 tỷ đồng. Dù vậy, lợi nhuận của Cổ đông công ty mẹ trong quý này vẫn tăng kỷ lục 28%, đạt 3.228 tỷ đồng. Một điểm đáng chú ý là ACV đã thành công trong việc cắt giảm chi phí quản lý đến 60%, giảm còn 243 tỷ đồng, nhờ không còn phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi từ các hãng hàng không. Ngược lại, doanh thu tài chính giảm gần 80 tỷ đồng xuống còn khoảng 830 tỷ đồng do lãi tiền gửi suy giảm.
 - Lũy kế 6 tháng đầu năm, Công ty đạt doanh thu thuần là 11,2 tỷ đồng (+16% svck) từ hai mảng chính là mảng dịch vụ hàng không tăng và mảng phi hàng không. LNST-MI đạt 6.148 tỷ đồng, Những kết quả này phản ánh sự quản lý chi phí hiệu quả và lợi nhuận bền vững của ACV trong bối cảnh thị trường. Như vậy, ACV hoàn thành 56% chỉ tiêu doanh thu và 81% mục tiêu lợi nhuận năm.
 - Lý giải về kết quả kinh doanh khả quan trong nửa đầu năm 2024, ACV cho biết lợi nhuận tăng ấn tượng chủ yếu nhờ vào sự hồi phục mạnh mẽ của lượng khách quốc tế. Trong 6 tháng đầu năm, số lượng khách quốc tế đạt gần 20,3 triệu, tăng gần 40% so với cùng kỳ năm trước. Cùng với đó, sản lượng cất hạ cánh quốc tế cũng ghi nhận mức tăng mạnh 27%, đạt 126.703 lượt chuyến. Ngoài ra, hoạt động vận chuyển hàng hóa cũng đóng góp đáng kể vào thành công của ACV. Sản lượng hàng hóa và bưu kiện đạt gần 730 ngàn tấn, tăng 26% so với năm trước, trong đó hàng hóa quốc tế

đạt 498 ngàn tấn, tăng 21%, và hàng hóa nội địa đạt 231 ngàn tấn, tăng 36%. Những yếu tố này đã giúp ACV duy trì lợi nhuận ấn tượng dù tổng sản lượng khách có sự giảm nhẹ.

- Tuy nhiên, đáng chú ý, tính đến cuối tháng 6, nợ xấu của ACV đã tăng mạnh 45% so với đầu năm, lên 8.256 tỷ đồng. Để đối phó với tình hình này, ACV đã phải trích lập dự phòng lên đến gần 3.900 tỷ đồng. Trong số này, Bamboo Airways là đối tượng được trích lập dự phòng nặng nhất với 2.265 tỷ đồng, tiếp theo là Pacific Airlines với hơn 880 tỷ đồng, và Vietnam Airlines với 385 tỷ đồng.

NGÀNH CẢNG – VẬN TẢI BIỂN

Tin tức ngành:

- ✓ **Nghệ An thông qua chủ trương dự án Cảng nước sâu Cửa Lò vốn 7.325 tỷ đồng.** Tỉnh Nghệ An đã thông qua chủ trương điều chỉnh dự án Cảng nước sâu Cửa Lò với tổng vốn đầu tư 7.325 tỷ đồng. Dự án bao gồm:
 - Xây dựng 3 bến cập tàu: 2 bến cho tàu đến 50.000 DWT và 1 bến cho tàu 100.000 DWT, với tổng chiều dài 800m.
 - Khu hậu phương cảng rộng 32 ha và hệ thống công trình phụ trợ như đê chắn sóng dài 1.550m, cầu kết nối, luồng tàu, khu quay trở và đậu tàu. Tổng diện tích sử dụng đất và mặt nước là 240 ha.

Dự án được chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2024-2028): Đầu tư 5.250,804 tỷ đồng, xây dựng 2 bến 50.000 DWT, 1.200m đê chắn sóng, và các công trình liên quan.
- Giai đoạn 2 (2029-2030): Đầu tư 2.074,152 tỷ đồng, xây dựng bến 100.000 DWT, 350m đê chắn sóng, và các công trình phụ trợ khác.

Cảng nước sâu Cửa Lò đóng vai trò quan trọng trong hệ thống giao thông của tỉnh Nghệ An, kết nối với các tuyến giao thông quốc gia như Cảng hàng không quốc tế Vinh, đường sắt Hà Nội - TP.HCM, Quốc lộ 1A, đường ven biển, và Quốc lộ 7C. Đây là đầu mối logistics của vùng và cửa ngõ ra biển ngắn nhất trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây, phục vụ vận tải hàng hóa cho Lào và vùng Đông Bắc Thái Lan. Hiện tại, hạ tầng cảng chưa đủ khả năng tiếp nhận tàu biển có trọng tải trên 50.000 DWT, khiến phần lớn hàng hóa từ Nghệ An phải đi qua các cảng khác như Nghi Sơn, Vũng Áng, Hải Phòng.

Dự án Cảng nước sâu Cửa Lò được triển khai nhằm nâng cấp hạ tầng, đảm bảo kết nối đồng bộ với mạng lưới giao thông đối ngoại qua Quốc lộ 7C (đường D4). Dự án này kỳ vọng sẽ nâng cao khả năng vận chuyển hàng hóa đường biển quy mô lớn, tạo điều kiện thu hút đầu tư và phát triển kinh tế cho khu vực.

Tiến độ thực hiện dự án từ quý II/2024 đến quý IV/2024 để hoàn thành các thủ tục pháp lý. Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An nhấn mạnh đây là dự án trọng điểm và yêu cầu các sở, ngành tập trung triển khai thực hiện.

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **VSC – Kết quả kinh doanh Q2/2024: LNST-MI tăng 3,4 lần**
 - Ngày 01/08, CTCP Container Việt Nam (HOSE: VSC) vừa công bố báo cáo kết quả kinh doanh Quý 2/2024 với doanh thu thuần đạt 717,5 tỷ đồng (+34% svck) và lợi nhuận gộp đạt 221,2 tỷ đồng (+49% svck). Trong kỳ, doanh thu hoạt động tài chính tăng gần gấp 4 lần, đạt 22,8 tỷ đồng, trong khi chi phí tài chính giảm 10%, còn 39,8 tỷ đồng, với chi phí

lãi chiếm phần lớn ở mức 38,6 tỷ đồng. Các chi phí bán hàng và quản lý đồng loạt tăng. Kết quả, VSC ghi nhận lãi của cổ đông công ty mẹ đạt 68,0 tỷ đồng, tăng gấp 3,4 lần so với cùng kỳ năm trước.

- Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu của VSC đạt 1.304 tỷ đồng (+31% svck), LNST-MI đạt 60 tỷ đồng, thấp hơn lãi quý 2 có thể do Công ty điều chuyển phần lãi giữa cổ đông Công ty mẹ và cổ đông không kiểm soát của quý 1.
- Về cơ cấu tài sản, cuối quý 2/2024, tổng tài sản của VSC đạt gần 6.489 tỷ đồng, tăng 25% so với đầu năm, chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn tăng lên mức 2.745 tỷ đồng, gấp gần 6 lần đầu năm và chiếm 42% tổng tài sản. Phải thu tăng mạnh do VSC ghi nhận thêm phần đặt cọc gần 1.479 tỷ đồng để nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Cảng Nam Hải Đình Vũ. Ngày 18/07, VSC thông báo đã hoàn thành giao dịch nhận chuyển nhượng vốn góp tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ nên kết quả thương vụ này sẽ được ghi nhận rõ ràng hơn trong quý 3.

✓ HAH – Lãi ròng Q2/2024 cao nhất 5 quý

- CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HOSE: HAH) đã công bố báo cáo tài chính quý 2/2024 với kết quả khả quan. Doanh thu trong quý 2 đạt 949 tỷ đồng (+55% svck) với sự tăng trưởng trong tất cả các hoạt động khai thác tàu, khai thác cảng và các hoạt động khác. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông công ty mẹ đạt 110,7 tỷ đồng (+15% svck). Theo giải trình từ Công ty, lợi nhuận tăng trưởng nhờ nhiều yếu tố tích cực, trong đó có việc đưa tàu vào khai thác (Hải An Alfa, và Hải An Beta), mở thêm các tuyến nội địa và quốc tế cùng với việc gia tăng sản lượng vận tải và doanh thu cảng. Thêm vào đó, giá cước vận tải biển thế giới tăng cao trong các tháng gần đây đạt xấp xỉ 5800 USD/1 container 40ft cũng góp phần thúc đẩy doanh thu cho công ty.
- Lũy kế 6 tháng đầu năm, Công ty đạt 1652,8 tỷ đồng doanh thu thuần (+30% svck), LNST-MI đạt 169,9 tỷ đồng (-18% svck) do gia tăng chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính đáng kể. Như vậy, công ty đã thực hiện được 50% kế hoạch doanh thu và 60% kế hoạch lợi nhuận sau thuế của năm 2024.
- Tại cuối quý 2, tổng tài sản của HAH đạt hơn 5,925 tỷ đồng, tăng 11% so với đầu năm. Trong đó, tài sản cố định chiếm 57%, tương đương hơn 3,352 tỷ đồng, tăng 17%, chủ yếu là giá trị các phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn. Một mục khác cũng chiếm tỷ trọng lớn là khoản phải thu ngắn hạn hơn 882 tỷ đồng, chiếm 15% và đã giảm 12% so với đầu năm. Đáng chú ý là khoản trả trước cho Huanghai Shipbuilding Co., Ltd gần 256 tỷ đồng, giảm đáng kể so với mức gần 435 tỷ đồng vào đầu năm. Đây là khoản tạm ứng giai đoạn cho ba hợp đồng đóng mới tàu container tải trọng 1,800 TEU. Cuối năm 2023, HAH đã nhận bàn giao tàu Hải An Alfa. Tháng 5/2024, công ty nhận bàn giao tàu Hải An Beta, và dự kiến sẽ nhận tàu còn lại vào tháng 7/2024.
- Về nguồn vốn, HAH có hơn 2,570 tỷ đồng nợ phải trả, tăng 11% so với đầu năm, trong đó có gần 1,718 tỷ đồng nợ vay, tăng 24%.

✓ GMD – Lợi nhuận ròng Q2/2024 giảm sâu 82% do không còn ghi nhận lãi tài chính

- Mới đây, CTCP Gemadept (HOSE: GMD) đã công bố báo cáo tài chính quý 2/2024. Doanh thu thuần của GMD đạt hơn 1.181 tỷ đồng, (+29% svck), biên lãi gộp đã sụt giảm 1,3 điểm phần trăm, còn 47,2%, dẫn đến lãi gộp của công ty chỉ tăng trưởng 26%, đạt hơn 542 tỷ đồng. Mặc dù vậy, lãi từ công ty liên doanh và liên kết ghi nhận sự tăng trưởng tích cực, với mức tăng lên đến 216% svck, đạt gần 189 tỷ đồng.
- Biến động đáng chú ý nhất trong kỳ là sự giảm mạnh của doanh thu tài chính, chỉ còn hơn 28 tỷ đồng, giảm 98% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu là do quý 2/2023 GMD đã hạch toán một lượng lớn doanh thu từ việc chuyển nhượng vốn

tại Cảng Nam Hải Đình Vũ. Bên cạnh đó, các khoản chi phí như chi phí tài chính, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng đáng kể, tạo áp lực lên lợi nhuận của GMD. Kết quả là, lợi nhuận của Cổ đông công ty mẹ của công ty giảm mạnh 82%, chỉ còn hơn 303 tỷ đồng.

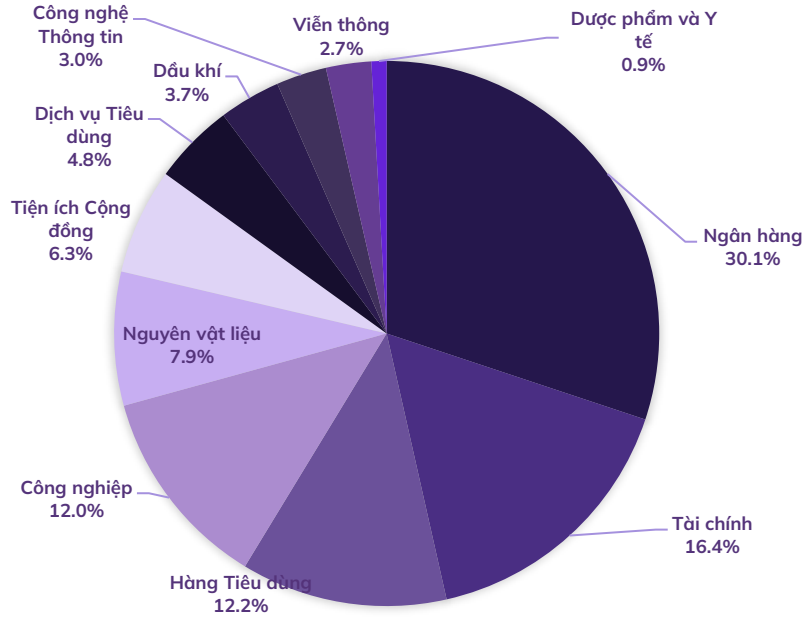
- Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, GMD ghi nhận doanh thu thuần gần 2.187 tỷ đồng (+21% svck). Đóng góp chính vào doanh thu là hoạt động khai thác cảng, với hơn 1.828 tỷ đồng, trong khi các hoạt động logistics, cho thuê văn phòng và các hoạt động khác mang về hơn 358 tỷ đồng. Tuy nhiên, sau khi khấu trừ toàn bộ chi phí, GMD lãi ròng lũy kế gần 863 tỷ đồng, giảm 53% so với cùng kỳ năm trước.
- Về cơ cấu tài sản, tổng tài sản của GMD đạt 14,831 tỷ đồng, tăng 9% so với thời điểm đầu năm với khoản đầu tư tài chính hơn 3,686 tỷ đồng, tăng 6% so với đầu năm và chiếm 25% tổng tài sản. Về cơ cấu nguồn vốn, GMD đang có tổng dư nợ vay gần 2,015 tỷ đồng, chiếm 14% tổng nguồn vốn, đa phần là vay dài hạn tại ngân hàng VietinBank, VIB, Shinhan Việt Nam, BIDV.

	DTT						LNST					
	Q2/23	Q2/24	%svck	6T/23	6T/24	%svck	Q2/23	Q2/24	% svck	6T/23	6T/24	% svck
GMD	912.1	1.181	29%	1.814	2.187	21%	1650,4	303,2	-81,6%	1852,6	862,6	-53,4%
HAH	611,4	949	55%	1267	1652	30%	97,2	110,7	13,9%	216,2	170,0	-21,4%
VSC	534,6	717,5	49%	997,9	1304	-5%	19,9	68,0	240,9%	48,8	60,1	23,0%

Nguồn: BCTC các công ty, ABS Research

SỐ LIỆU THỊ TRƯỜNG

Vốn hóa thị trường theo ngành (%)



Biến động giá tuần qua (%)

Ngành	Biến động
VNINDEX	-1.22%
Ngân hàng	0.35%
Tiện ích Cộng đồng	-0.45%
Hàng Tiêu dùng	-0.65%
Dầu khí	-1.30%
Dược phẩm và Y tế	-2.11%
Dịch vụ Tiêu dùng	-2.32%
Tài chính	-3.17%
Công nghệ Thông tin	-3.49%
Công nghiệp	-4.24%
Nguyên vật liệu	-4.61%
Viễn thông	-9.40%

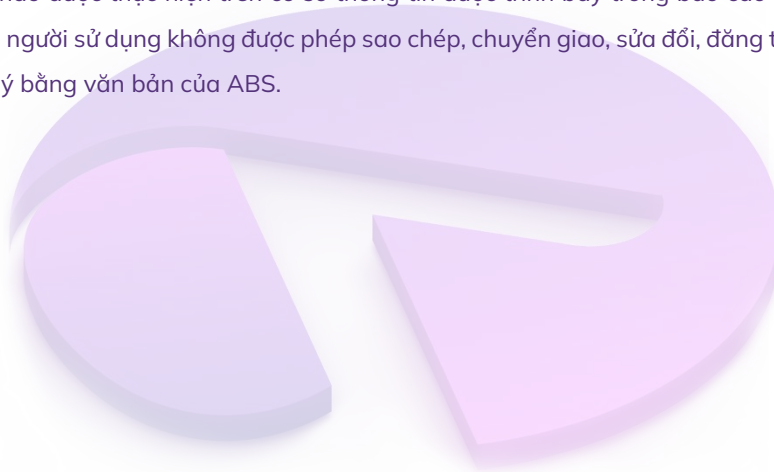
Nguồn: FiinProX, ABS Research

Nguồn: FiinProX, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.



Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Dầu khí, Điện

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Trần Xuân Bách - Chuyên viên

Email: bach.tranxuan@abs.vn

Hàng và Dịch vụ Công nghiệp

Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminh@abs.vn